http://sachviet.edu.vn
Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

HỌC-VIỆN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH

trùng LA 7207 (2)

Luận Văn Tốt Nghiệp

HỆ-THỐNG TƯ-PHÁP

ĐỆ-NHỊ CỘNG-HÒA

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA
VIỆT-NAM
SỐ 0731

Sinh-viên NGUYỄN-VĂN-SÔ
Ban Đốc-Sự Khoá XVI
1968 — 1971

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP
LVHC 731

http://sachviet.edu.vn

"HỌC VIỆN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH không tán-thành, cũng không phản-đối những ý-kiến phát biểu trong luận-văn. Những ý-kiến đó do tác-giả hoàn toàn chịu trách-nhiệm".

http://sachviet.edu.vn
Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Giáo-sư hướng-dẫn :

TẠ - VĂN - TÀI

* *Tiến-sĩ Chính-trị-học*

http://sachviet.edu.vn

CHÂN THÀNH CẢM TẠ

Giáo-sư TẠ VĂN TÀI

* *Tiến-sĩ Chính-trị-học*

ĐÃ TẬN TÌNH HƯỚNG DẪN VÀ SỬA CHỮA
TRONG VIỆC HOÀN THÀNH LUẬN VĂN NÀY

http://sachviet.edu.vn
Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

MỤC LỤC

Trang

Phần thứ nhất

Ý-NIỆM CĂN-BẢN VỀ TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP VIỆT-NAM 1

I.- CÁC NGUYÊN-TẮC HIẾN-ĐỊNH 2

A.- Nguyên-tắc hiến-định về các quyền và bảo-đảm công-dân trước tổ-chức Tư-pháp. 2

B.- Nguyên-tắc hiến-định về quyền-hành và tổ-chức ngành Tư-pháp. 5

II.- CÁC NGUYÊN-TẮC THỰC-TIỄN ÁP-DỤNG TRONG TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP 6

A.- Nguyên-tắc lưỡng-cấp tài-phán và hội-phán 6

B.- Nguyên-tắc công-dân bình-đẳng trước Tòa-án 7

C.- Vấn-đề thẩm-quyền của các cơ-quan tài-phán. 8

Phần thứ hai

TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP VIỆT-NAM 9

Đoạn I.- CƠ-CẤU TỔ-CHỨC 9

I.- TỐI-CAO PHÁP-VIỆN 9

A.- Tổ-chức Tối-Cao Pháp-Viện 9

B.- Thẩm-quyền Tối-Cao Pháp-Viện 11

http://sachviet.edu.vn

II.- HỘI-ĐỒNG THẨM-PHÁN 15

A.- Thể-thức ứng-cử và bầu cử 15
B.- Thành-phần Hội-Đồng Thẩm-Phán 16
C.- Nhiệm-kỳ của Hội-Đồng Thẩm-Phán 17
D.- Nhiệm-vụ của Hội-Đồng Thẩm-Phán 17
E.- Tổ-chức và điều-hành Hội-Đồng Thẩm-Phán 17
F.- Hội-Đồng Thẩm-Phán nhiệm-kỳ đầu tiên 18

III.- CÁC TÒA-ÁN TƯ-PHÁP PHỔ-THÔNG 18

A.- Tòa Hòa-Giải 19
B.- Tòa Sơ-Thẩm 20
C.- Tòa Thượng-Thẩm 22

IV.- CÁC PHÁP-ĐÌNH HÀNH-CHÁNH 24

A.- Tòa-án Hành-Chánh 24
B.- Tham-Chánh Viện 25

V.- CÁC TÒA-ÁN ĐẶC-THẨM 26

A.- Đặc-biệt Pháp-Viện 26
B.- Tòa-án Đặc-thẩm về hình-sự 27
C.- Tòa-án Đặc-thẩm Hình-sự và Dân-sự với đối tượng riêng 28
D.- Tòa-án đặc-thẩm dân-sự 29

Đoạn II.- YẾU-TỐ NHÂN-SỰ TRONG TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP 30

I.- THẨM-PHÁN 30

A.- Đại-cương về quí-chế các ngạch Thẩm-phán 30
B.- Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện 33

II.- CÁC NHÂN-VIÊN PHỤ-TÁ CÔNG-LÝ 37

A.- Luật-sư 37
B.- Lục-sự, Chưởng-khế, Thừa-phát-lại, Hộ-giá viên 38

http://sachviet.edu.vn
Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Phần thứ ba

NHẬN-XÉT VỀ TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP VIỆT-NAM 41

I.- VỊ-TRÍ ĐẶC-BIỆT CỦA CƠ-QUAN TƯ-PHÁP 42

II.- NHẬN-XÉT VỀ CƠ-CẤU TỔ-CHỨC CƠ-QUAN TƯ-PHÁP VIỆT-NAM 43

III.- NHẬN-XÉT VỀ YẾU-TỐ NHÂN-SỰ TRONG TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP VIỆT-NAM 45

A.- Về qui-chế Thẩm-phán 45

B.- Về qui-chế Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện 46

http://sachviet.edu.vn

HỆ-THỐNG TƯ-PHÁP ĐỆ NHỊ CỘNG-HOÀ

Hiến-pháp 1.4.1967 đã đem lại cho tổ-chức Tư-pháp Việt-Nam những nguyên-tắc chỉ-đạo mới, tân-tiến hơn khi trước. Những nguyên tắc này đang được thực-hiện dần dần.

Trong việc tìm hiểu hệ-thống Tư-pháp đệ-nhị Cộng-Hòa, đề-tài được chia làm ba phần :

- Phần thứ nhất : Ý-niệm căn-bản về tổ-chức Tư-pháp Việt-Nam
- Phần thứ hai : Tổ-chức Tư-pháp Việt-Nam.
- Phần thứ ba : Nhận-xét về tổ-chức Tư-pháp Việt-Nam.

http://sachviet.edu.vn

PHẦN THỨ NHẤT

Ý-NIỆM CĂN-BẢN VỀ TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP VIỆT-NAM

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

Trong phần nầy, trước tiên trình-bày các nguyên-tắc ghi trong Hiến-pháp liên-quan tới tổ-chức Tư-pháp. Sau đó, đề cập đến các nguyên-tắc thực-tiễn được áp-dụng để cho tổ-chức Tư-pháp hoàn-hảo.

I.- CÁC NGUYÊN-TẮC HIẾN-ĐỊNH

Các nguyên-tắc hiến-định nầy có thể chia làm hai loại : các nguyên-tắc hiến-định về các quyền và bảo-đảm công dân trước tổ-chức Tư-pháp; và các nguyên-tắc hiến-định về quyền-hành và tổ-chức ngành Tư-pháp.

A.- NGUYÊN-TẮC HIẾN-ĐỊNH VỀ CÁC QUYỀN VÀ BẢO-ĐẢM CÔNG-DÂN TRƯỚC TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP

Các quyền và bảo-đảm công-dân trước tổ-chức Tư-pháp được ghi trong các điều 7, 8, 9 và 14 của Hiến-pháp. Hiến-pháp coi các Tòa-án như là một bảo-đảm để cho người dân được hưởng sự an-toàn trong bản-thân và trong đời tư của mình. Đồng thời, Hiến-pháp ghi những quyền của người dân khi bị đưa ra trước các Tòa-án.

1)- Vai-tuồng của Tòa-án trong sự bảo-đảm an-toàn bản-thân của công-dân

Theo đoạn 2 và 3 của điều 7 Hiến-pháp, "không ai có thể bị bắt-bớ giam giữ nếu không có mệnh-lệnh hợp-pháp của

http://sachviet.edu.vn

cơ-quan có thẩm-quyền luật-định ngoại trừ trường-hợp phạm-pháp quả-tang. Bị can và thân-nhân phải được thông-báo trong thời-gian luật-định. Mọi sự câu-lưu phải được đặt dưới quyền kiểm-soát của cơ-quan Tư-pháp".

Căn-cứ vào điều này, khi người dân bị các "cơ-quan có thẩm-quyền luật-định" bắt-bớ và giam-giữ bởi "mệnh-lệnh hợp-pháp" bị can có quyền đòi-hỏi được đưa ra trước một cơ-quan Tư-pháp để biết mình bị bắt về tội gì, vì theo Hiến-pháp "mọi sự câu-lưu phải được đặt dưới sự kiểm-soát của cơ quan Tư-pháp".

Trong thực-tế, hiện-nay chưa có một đạo-luật nào ấn-định "thời-hạn luật-định" về bổn-phận thông-báo cho bị-can và thân-nhân; cũng chưa có một đạo-luật ấn-định cách-thức yêu-cầu Tòa-án can-thiệp để kiểm-soát sự bắt giữ giống như luật Habeas Corpus của Anh.

Điều 8 của Hiến-pháp định rằng "không ai có quyền xâm-nhập, khám xét nơi cư-trú và tịch thu đồ vật của người dân trừ khi có lệnh của Tòa-án hoặc khi cần bảo-vệ an-ninh và trật-tự công-cộng trong phạm-vi luật-định". Vẫn chưa có đạo-luật mới minh-thị xác-định các điều-kiện hành-động của các cơ-quan có nhiệm-vụ bảo-vệ an-ninh và trật-tự công-cộng trong trường-hợp xâm-nhập, khám xét nơi cư-trú và tịch-thu đồ vật của người dân.

Điều 9 của Hiến-pháp định rằng "quốc-gia công-nhận và bảo-đảm quyền tư-hữu và một sự bồi thường nhanh chóng và thỏa-đáng theo thời giá cho các sở-hữu-chủ mà tài-sản bị truất-hữu hay trưng-dụng". Vẫn chưa có đạo-luật ấn-định một qui-chế mới về sự bồi-thường vì truất-hữu hay trưng-dụng.

Điều 14 của Hiến-pháp xác-nhận "sự tôn-trọng phong-tục và tập-quán của đồng-bào thiểu-số và việc cần phải thiết lập những Tòa-án phong-tục để xét xử các vụ-án giữa các đồng bào ấy". Thực-hiện điều luật này Bộ Phát-triển Sắc-tộc và Bộ Tư-pháp đang xúc-tiến hoàn-thành một hệ-thống các Tòa-án phong-tục.

http://sachviet.edu.vn

2)- Cải-thiện sự điều-hành ngành Tư-pháp và sự bảo-vệ các bị-can trước Tòa-án

Hiến-pháp 1.4.1967 đã long-trọng dành cho bị-cáo những bảo-đảm hiến-định như được thông-báo trong thời-gian luật-định. Không thể bị tra-tấn, đe dọa hay cưỡng-bách thú-tội; Sự nhận tội trong trường-hợp này không được coi là bằng-chứng buộc tội. Phải được xét-xử công-khai và mau chóng. Được suy-đoán là vô-tội cho tới khi bản-án xác-nhận tội-trạng trở-thành nhứt-định. Sự nghi-vấn có lợi cho bị-can.

Ngoài các điều kể trên, Hiến-pháp 1967 có vài điểm đi xa hơn luật hiện-hành.

Đoạn 6 điều 7 định rằng : "bị-can có quyền được luật sư biện-hộ dự kiến trong giai-đoạn thẩm-vấn kể cả trong cuộc điều-tra sơ-vấn". Thi-hành điều này, thông-cáo 20.6.1969 của liên-bộ Nội-Vụ, Tư-pháp và Quốc-phòng đã ấn-định thể-thức dự-kiến của luật-sư ngay trong giai-đoạn bị can đang được điều-tra sơ-vấn tại Cảnh-sát cuộc.

Điều 7 Hiến-pháp còn đề-cập đến trường-hợp tại-ngoại hầu-tra của một vài loại bị-can. "Có thể được tại-ngoại nếu bị-can bị tố-cáo về một tội tiểu-hình, chưa có tiền-án quá 3 tháng tù về tội-phạm cố-ý và nếu có địa-chỉ, nghề-nghiệp chắc chắn. Nữ bị-can có thai trên 3 tháng, hội đủ các điều kiện trên trừ điều-kiện về tiền án, cũng được hưởng quyền-lợi đó".

Sau hết, Hiến-pháp đã đánh dấu óc tiến-bộ của các nhà Lập-hiến 1967 trong hai đoạn 9 và 10 của điều 7.

Đoạn 9 định rằng "một người bị bắt giữ oan-ức có quyền đòi quốc-gia bồi thường trong những điều-kiện luật-định sau khi được tuyên-bố vô tội". Đây là một cải-hướng quan-trọng so với luật cũ. Nhưng nguyên-tắc này chưa được áp-dụng vì chưa có một đạo-luật minh-định cách-thức thi-hành.

http://sachviet.edu.vn

Đoạn 10 định rằng "không ai có thể bị câu thúc thân-thể vì thiếu nợ". Nay chưa có luật mới minh-định cách thức thi-hành điều luật này. Nhưng qua các cuộc thảo-luận trước Quốc-Hội Lập-hiến đệ-nhị Cộng-Hòa, ý-định của các Dân-biểu là chỉ bãi-bỏ sự câu-thúc thân-thể về các nợ dân-sự mà thôi, vẫn duy-trì đối với các nợ về hình-sự và thuế-vụ.

B.- NGUYÊN-TẮC HIẾN-ĐỊNH VỀ QUYỀN-HÀNH VÀ TỔ-CHỨC NGÀNH TƯ-PHÁP

1)- Nguyên-tắc phân-quyền và sự độc-lập của các Thẩm-phán xử án

Điều 3 Hiến-pháp 1967 viết rằng "Ba cơ-quan Lập-pháp, Hành-pháp và Tư-pháp phải được phân-nhiệm và phân-quyền rõ-rệt". Mục-tiêu điều này đòi hỏi về phần Tư-pháp, sự độc-lập của Thẩm-phán xử-án. Các Dân-biểu Lập-hiến đệ-nhị Cộng-Hòa đã đặc-biệt chú-trọng tới sự đòi-hỏi ấy và dành cả Chương V Hiến-pháp với 9 điều-khoản cho sự tổ-chức Tối-Cao Pháp-Viện và Hội-Đồng Thẩm-phán là hai cơ-quan có nhiệm-vụ bảo-vệ sự độc-lập của Thẩm-phán xử-án.

Sự quản-trị ngành Tư-pháp được hoàn-toàn trao cho Tối-Cao Pháp-Viện với ngân-sách riêng và quyền lập-quy tự-trị. Ngoài ra, các Thẩm-phán của Pháp-Viện được tuyển-lựa theo một thủ-tục đặc-biệt vừa bảo-đảm khả-năng uy-tín, vừa giữ được độc-lập đối với Lập-pháp và nhất là Hành-pháp.

Mặt khác, các Thẩm-phán xử-án trong sự tuyển-chọn; thăng-thưởng hay trừng-phạt được hoàn-toàn đặt dưới quyền của Tối-Cao Pháp-Viện với sự cố-vấn của Hội-Đồng Thẩm-phán do chính các Thẩm-phán bầu lên, không hề có Lập-pháp và Hành pháp can dự.

2)- Nguyên-tắc hiến-định liên-quan đến tổ-chức ngành Tư-pháp

Điều 77 Hiến-pháp định rằng "mỗi Tòa-án phải do một đạo-luật thiết lập". Điều này tránh được sự lạm-dụng của

http://sachviet.edu.vn

Hành-pháp tự-ý đặt ra những Tòa-án đặc-biệt để củng-cố chánh sách của mình.

Hiến-pháp cũng bảo-vệ bị-can bằng cách trao việc buộc tội và xử-án cho những Thẩm-phán chuyên-nghiệp, có một nang-lực pháp-lý vững-chắc. Thẩm-phán công-bố theo dõi sự áp-dụng luật-pháp để bảo-vệ trật-tự công-cộng; Thẩm-phán công-tố lệ-thuộc và chịu sự kiểm-soát của Bộ Tư-pháp. Thẩm phán xử-án quyết-định theo lương-tâm và pháp-luật dưới sự kiểm-soát của Tối-Cao Pháp-Viện; sự kiểm-soát này là xem Thẩm-phán xử-án có xử đúng pháp-luật không.

II.- CÁC NGUYÊN-TẮC THỰC-TIỄN ÁP-DỤNG TRONG TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP

Đây là những nguyên-tắc được áp-dụng để cho tổ-chức Tư-pháp được hoàn-bị và để phản-ảnh chế-độ dân-chủ.

A.- NGUYÊN-TẮC LƯỠNG-CẤP TÀI-PHÁN VÀ HỘI-PHÁN

1)- Nguyên-tắc lưỡng-cấp tài-phán

Nguyên-tắc lưỡng-cấp tài-phán có tánh-cách kỹ-thuật nhằm đảm-bảo sự phán-xử trung-thực, kỹ-lưỡng tránh được sự lầm lẫn có thể xảy ra nếu chỉ xử một lần. Tòa-án xử lần đầu gọi là Tòa-án xử sơ-thẩm. Tòa-án xử lại gọi là sử phúc-thẩm hay chung-thẩm.

Tòa-án xử sơ cũng như chung-thẩm đều xử cả về tình và lý vụ-kiện.

2)- Nguyên-tắc hội-phán

Nguyên-tắc hội-phán có nghĩa là trong phiên-tòa có nhiều người ngồi xử và bản án là một quyết-định chung của hội-đoàn xử án.

http://sachviet.edu.vn

Hội-đoàn Thẩm-phán có thể chỉ gồm các Thẩm-phán chuyên-nghiệp cùng nhau thảo-luận để đi tới một bản phán-quyết phản-ánh quan-điểm của toàn-thể hoặc của đa-số hội-viên của hội-đoàn xử án. Trường-hợp này được áp-dụng tại Tòa Thượng-Thẩm và Tối-Cao Pháp-Viện. Ưu-điểm của nó là sự thảo-luận giữa các Thẩm-phán xử-án làm cho vụ-kiện được cứu xét kỹ-lưỡng và đầy đủ hơn. Ngoài ra, phán-quyết được coi là của toàn-thể hội-đoàn giúp cho Thẩm-phán trong hội-đoàn tránh được các áp-lực bên ngoài, không rụt rè khi phát-biểu ý-kiến, không lo ngại bị trả-thù. Nhưng nhược-điểm của nó là có khi phán-quyết của hội-đoàn chỉ là đề-nghị của một vị Thẩm-phán trong hội-đoàn được giao nghiên-cứu kỹ-lưỡng hồ-sơ nội-vụ.

Hội-đoàn Thẩm-phán cũng có thể có tánh-cách hỗn-hợp gồm một mặt các Thẩm-phán chuyên-nghiệp, một mặt những tư-nhân. Các vị Thẩm-phán chuyên-nghiệp thường chỉ biết đến khía-cạnh pháp-lý của vấn-đề, nên trong những vụ tranh-tụng về những hoạt-động chuyên-nghiệp thành-phần tư-nhân xử-án được chọn trong số các người ở trong nghề, hiểu rõ các đặc-điểm riêng biệt của nghề-nghiệp, họ sẽ giúp cho Thẩm-phán thấu-triệt một số khía-cạnh mà người không ở trong nghề khó mà biết được. Hình-thức hội-đoàn Thẩm-phán hỗn-hợp được áp dụng tại Tòa-án Lao-động, Tòa đại-hình thượng-thẩm.

B.- NGUYÊN-TẮC CÔNG-DÂN BÌNH-ĐẲNG TRƯỚC TÒA-ÁN

Nguyên-tắc công-dân bình-đẳng trước Tòa-án là hệ-luận của nguyên-tắc công-dân bình-đẳng trước pháp-luật. Điều 2 Hiến-pháp 1967 minh thị "Quốc-gia chủ-trương sự bình-đẳng giữa các công-dân không phân-biệt nam-nữ, tôn-giáo, sắc-tộc, đảng phái". Điều này có nghĩa là mọi công-dân đều được pháp luật đối xử một cách bình-đẳng; chỉ có một pháp-luật cho mọi người trong nước, không ai thoát khỏi nền pháp-luật ấy để được ưu-đãi hoặc bị bạc-đãi vì lý-do giai-cấp, tôn-giáo, đảng-phái...

http://sachviet.edu.vn

C.- VẤN-ĐỀ THẨM-QUYỀN CỦA CÁC CƠ-QUAN TÀI-PHÁN

Thẩm-quyền của các cơ-quan tài-phán gồm thẩm-quyền phó-dữ và thẩm-quyền quản-hạt.

Về thẩm-quyền phó-dữ, luật-lệ căn-cứ vào bản-chất và tầm quan-trọng của vụ-kiện để ấn-định cơ-quan tài-phán nào có thẩm-quyền xét-xử và Tòa-án nầy thuộc hệ-thống nào (dân-sự, hình-sự hay hành-chánh v.v..). Trong hệ-thống ấy, Tòa thuộc cấp nào sẽ xử sơ-thẩm hay chung-thẩm.

Về thẩm-quyền quản-hạt, luật-lệ cho ta biết Tòa-án có thẩm-quyền phó-dữ vụ-kiện tọa-lạc ở đâu. Mục-đích của luật-lệ về thẩm-quyền quản-hạt là đem lại sự tiện-lợi cho người đi kiện; cho việc truy-tầm bằng-chứng trước một Tòa-án mà các tụng-nhân dễ lui tới.

http://sachviet.edu.vn

PHẦN THỨ HAI

TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP VIỆT-NAM

Đoạn I

CƠ-CẤU TỔ-CHỨC

Nền Tư-pháp Việt-Nam đang ở trong giai-đoạn cải-tổ. Theo điều 112 Hiến-pháp 1967, các Tòa-án hiện-hành vẫn tiếp-tục hành-xử quyền Tư-pháp. Do đó, khi trình-bày các tổ-chức mới, cần phải xét qua tổ-chức các Tòa-án hiện-hữu.

I.- TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

A.- TỔ-CHỨC TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

Cơ-cấu Tối-Cao Pháp-Viện gồm : Đại Hội-Đồng. Văn-Phòng. Ban Bảo-Hiến. Ban Phá-Án.

Ngoài ra, Tối-Cao Pháp-Viện còn có một khối chuyên-viên, Nha Tổng Thơ-ký và các cơ-quan trực-thuộc.

1)- Đại Hội-Đồng

Đại Hội-Đồng gồm toàn-thể Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện có nhiệm-vụ :

a)- Quản-trị ngành Thẩm-phán xử-án, các Tòa-án và nhân viên trực thuộc.

http://sachviet.edu.vn

b)- Giải-thích Hiến-pháp và kiểm-soát tính-cách hợp-hiến của các đạo-luật, sắc-luật cùng tính-cách hợp hiến và hợp-pháp của các Sắc-lệnh, nghị-định và các quyết-định Hành-Chánh.

c)- Kiểm-soát chủ-trương và hành-động của các chánh-đảng.

d)- Soạn-thảo nội-qui và quản-trị Tối-Cao Pháp-Viện cùng giải-quyết các vấn-đề nội-bộ như bầu-cử văn-phòng v.v..

Ngoài ra, Đại Hội-Đồng còn có nhiệm-vụ quyết-định đình-chỉ truy-tố hay bắt giam một Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện trong trường-hợp quả-tang phạm-pháp hay giải-nhiệm vì lý-do bất-lực.

Cũng như Quốc-Hội và Tổng-Thống, Đại Hội-Đồng Tối-Cao Pháp-Viện cũng có quyền chỉ-định 1/3 tổng-số Giám-sát-viên.

e)- Kiểm-kê tài-sản của Chủ-tịch Giám-sát-viện và các Giám-sát-viên cùng phụ-trách việc lập danh-sách ứng-cử viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống; kiểm-soát cuộc bầu-cử và tuyên bố kết-quả.

2)- <u>Văn-Phòng Tối-Cao Pháp-Viện</u>

a)- <u>Thành-phần</u>

Văn-Phòng gồm có Chủ-tịch, hai Phó Chủ-tịch và Thẩm-phán đặc-trách quản-trị Tư-pháp. Nhiệm-kỳ của Văn-phòng là một năm.

Chủ-tịch Văn-phòng là Chủ-tịch Tối-Cao Pháp-Viện, do các vị đồng-viện bầu lên theo đa-số tuyệt-đối ở hai vòng đầu và tương-đối từ vòng thứ ba. Các nhân-viên khác của Văn-phòng được bầu theo đa-số tương-đối.

http://sachviet.edu.vn

b)- Nhiệm-vụ

Ông Chủ-tịch là đại-diện chính-thức của Tối-Cao Pháp-Viện triệu-tập Đại Hội-Đồng. Ấn-định và triệu-tập các phiên-xử về bảo-hiến và giải-tán chính-đảng. Kiểm-soát sự điều-hành Nha Tổng Thơ-ký. Áp-dụng nội-qui và thi-hành các quyết-định của Đại Hội-đồng.

Văn-phòng Tối-Cao Pháp-Viện lập chương-trình nghị-sự của Đại Hội-đồng. Văn-phòng hợp mỗi tháng bốn lần và có thể họp bất-thường khi có sự triệu-tập khẩn-cấp của Chủ-tịch. Văn-phòng biểu-quyết theo đa-số quá bán và định túc-số là 3 người trong mỗi phiên họp.

3)- Ban Bảo-Hiến

Ban Bảo-Hiến có nhiệm-vụ thuyết-trình trước Đại Hội-đồng về việc giải-thích Hiến-pháp, tính-cách hợp-hiến, hợp-pháp hay không của các văn-kiện lập-pháp và lập-qui cùng việc giải-tán một chính-đảng.

4)- Ban Phá-Án

Ban Phá-Án gồm ba phòng : Phòng Hộ-vụ. Phòng Hình-vụ và phòng Hành-chánh.

Cả ba phòng nầy tùy theo tính-chất nội-vụ mà phân-chia thẩm-quyền giữa các phòng xét những vụ xin tiêu-phá và phân-định thẩm-quyền giữa các cơ-quan tài-phán.

Và một Viện Chưởng-lý trực thuộc Bộ Tư-pháp hành-xử công-tố quyền.

B.- THẨM-QUYỀN TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

Điều 2 luật 7/68 qui-định thẩm-quyền Tối-Cao Pháp-Viện, có-thể phân-biệt :

http://sachviet.edu.vn

Thẩm-quyền Bảo-Hiến

Giải-thích Hiến-pháp cùng xét hiến-tính các đạo-luật, sắc-luật; tính-cách hợp-hiến và hợp-pháp của các sắc-lịnh, nghị-định và quyết-định Hành-chánh; giải-tán một chánh-đảng có chủ-trương và hành-động chống lại chánh-thể Cộng-Hòa.

Thẩm-quyền về Tư-pháp

Xét các vụ xin tiêu-phá các bản-án chung-thẩm của mọi tòa-án; xét các đơn xin tái-thẩm và phân-định thẩm-quyền giữa các cơ-quan tài-phán.

Thẩm-quyền về Hành-Chánh

Quản-trị ngành Tư-pháp; kiểm-kê tài-sản Chủ-tịch Giám-sát-viện và các Giám-sát viên; lập danh-sách ứng-cử viên Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống; kiểm-soát tính cách hợp-thức của cuộc bầu-cử và tuyên-bố kết-quả; chứng-kiến lễ tuyên-thệ nhậm-chức của Tổng-Thống đắc-cử và chỉ-định 1/3 tổng-số Giám-sát viên.

1)- Thủ-tục tố-tụng trước Tối-Cao Pháp-Viện

Thủ-tục nầy được ấn-định ở Chương V Luật 7/68, gồm 3 loại :

a)- Thủ-tục Bảo-Hiến

Phương-cách chính-tố

Điều 63 qui-định mọi thể-nhân; pháp-nhân công tư-pháp đều có quyền, bằng phương-cách chính-tố, xin Tối-Cao Pháp-Viện phán-quyết về tính-cách hợp-hiến hay bất hợp-hiến của các đạo-luật, sắc-luật; tính-cách hợp-hiến và hợp-pháp của các sắc-lệnh, nghị-định và quyết-định hành-chánh nếu chứng-minh được lợi-ích để khởi tố.

Đơn khởi-tố phải viện dẫn lý-do và nạp tại Nha Tổng Thơ-ký Tối-Cao Pháp-Viện kèm theo biên-lai đóng tiền dự phạt 5.000 đồng.

http://sachviet.edu.vn

Phương-pháp khước-biện

Trong mọi vụ-kiện bất-kỳ ở giai-đoạn nào, kể cả giai đoạn phá-án, đương-tụng có thể bằng phương-cách khước-biện, xin Tối-Cao Pháp-Viện phán-quyết về hiến-tính của các đạo-luật, sắc-luật hoặc tính-cách hợp-hiến và hợp-pháp của các sắc-lịnh, nghị-định và quyết-định hành-chánh.

Đơn khước-biện có nêu rõ lý-do, kèm theo biên-lai đóng tiền dự-phạt phải do đương-sự hoặc do luật-sư thay mặt nạp tại phiên-xử của Tòa-án đang thụ-lý vụ-kiện. Tòa-án phải quyết-định ngay sau khi nghe công-tố-viện kết-luận hoặc chấp-nhận nạp trình khước-biện lên Tối-Cao Pháp-Viện hoặc từ khước nếu xét những lý do nại dẫn hiển-nhiên không xác-đáng.

Quyết-định từ-khước phải thông-báo ngay trong phiên Tòa cho đương-sự. Đương-sự có quyền khiếu-nại trong hạn 7 ngày. Chánh-lục-sự Tòa thụ-lý phải đánh dấu trên đơn khiếu nại ngày tháng tiếp-nhận cùng lập biên-bản về sự tiếp-nhận ấy.

Trong hạn 7 ngày sau khi có quyết-định chấp-nhận nạp trình khước-biện hoặc sau khi nhận đơn khiếu-nại, Tòa-án thụ lý phải chuyển hồ-sơ và biên-lai tiền dự-phạt lên Tối-Cao Pháp-Viện.

Chủ-tịch Tối-Cao Pháp-Viện phải giao hồ-sơ cho ban Bảo-Hiến đồng-thời thông-tư đơn khởi-tố hay khước-biện trạng cho Viện Chưởng-lý và cho bị đơn.

Thời-hạn đệ-trình biện-minh và kháng-biện luận cho hai bên nguyên và bị đơn do Chủ-tịch ấn-định tùy trường-hợp.

Viện Chưởng-lý có thời-hạn hai tháng để nạp kết-luận trạng.

Tất cả các kết-luận trạng, biện-minh trạng và kháng-biện phải thông-tư cho các đương-sự trong vụ-án.

http://sachviet.edu.vn

Chủ-tịch Tối-Cao Pháp-Viện sẽ ấn-định ngày giờ trong một phiên-xử công-khai của Đại Hội-Đồng. Trong phiên-xử công-khai này, Chủ-tịch, sau khi kiểm-điểm thành-phần hợp-lệ, trao lời cho thuyết-trình viên, mở cuộc thẩm-vấn và lần lượt trao lời cho nguyên-đơn, Viện Chưởng-lý và bị đơn.

Sau đó, Đại Hội-đồng sẽ nghi-án trong phòng thẩm-nghị và phán-quyết có viện dẫn lý do sẽ được tuyên-đọc trong phiên Tòa công-khai.

b)- Thủ-tục giải-thích Hiến-pháp

. Tổng-Thống, Chủ-tịch Thượng-Nghị Viện, Chủ-tịch Hạ-Nghị-Viện, một phần ba (1/3) tổng-số Nghị-sĩ hay một phần ba (1/3) tổng số Dân-biểu có quyền xin Tối-Cao Pháp-Viện giải-thích Hiến-pháp hay phán-quyết về việc giải-tán một chính-đảng có chủ-trương và hành-động chống lại chính-thể Cộng-Hòa.

Đại Hội-đồng Tối-Cao Pháp-Viện phải phán-quyết trong thời-hạn tối-đa hai tháng kể từ ngày văn-thư yêu cầu nạp tại Nha Tổng Thơ-ký Tối-Cao Pháp-Viện.

Trường-hợp văn-thư yêu-cầu giải-tán một chính-đảng, Chủ-tịch Tối-Cao Pháp-Viện phải thông-báo cho chính bị-đơn biết để tham-khảo hồ-sơ để nạp biện-minh trạng, cử đại-diện tới trình-bày lý-do trong phiên-xử công-khai. Đại-diện của Lập-pháp và Hành-pháp có quyền tham-dự để trình-bày quan-điểm của mình tại phiên-xử này.

Phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện phải hội đủ đa-số 3/4 tổng số Thẩm-phán tại chức. Các Thẩm-phán phe thiểu-số trong lúc biểu-quyết có quyền yêu-cầu ghi lập-trường của mình ngay dưới bản-án.

c)- Thủ-tục Phá-án

Các thủ-tục thượng-tố áp-dụng trước Tòa phá-án và Tham-Chính Viện khi trước vẫn tạm thời được áp-dụng trước các phòng Hộ-vụ, Hình-vụ và Hành-chánh.

http://sachviet.edu.vn

Điều 87 Luật 7/68 minh-thị qui-định rằng Tòa Phá-án đình chỉ hoạt-động ngay sau lễ tuyên-thệ nhậm-chức của các Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện mà không nói gì đến việc bãi bỏ Tham-Chánh-Viện.

Thật ra, phần thẩm-quyền của Tối-Cao Pháp-Viện bao gồm thẩm-quyền của Viện Bảo-Hiến thời đệ-nhất Cộng-Hòa, của Tòa Phá-án và một phần thẩm-quyền của Tham-Chánh-Viện.

Phần thẩm-quyền của Tham-Chánh Viện di giao cho Tối-Cao Pháp-Viện về việc xét tính-cách hợp-pháp hay bất hợp-pháp của các Sắc-linh, nghị-định, và các quyết-định Hành-Chánh.

2)- Hiệu-lực phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện

Phán-quyết giải-thích Hiến-pháp; tuyên-phán bất hợp-hiến, bất hợp-pháp các đạo-luật, sắc-lịnh, nghị-định và các quyết-định Hành-chánh; phán-quyết giải-tán một chánh-đảng có hiệu-lực tuyệt-đối và phải đang vào công-báo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên-phán. Các phán-quyết nầy có hiệu-lực đình-chỉ thi-hành các điều-khoản bất hợp-hiến hay bất hợp-pháp của các văn-kiện kể từ ngày đang trên công-báo.

Phán-quyết giải-tán một chánh-đảng có hiệu-lực kể từ ngày tuyên-án.

Phán-quyết bác đơn khởi-tố và khước-biện chỉ có hiệu lực tương-đối mà thôi.

II.- HỘI-ĐỒNG THẨM-PHÁN

Hội-Đồng Thẩm-Phán được thành-lập do luật 016/69 ngày 20.10.1969, gồm những nét chính :

A.- THỂ-THỨC ỨNG-CỬ VÀ BẦU CỬ

1)- Ứng-cử

Được ứng-cử những Thẩm-phán xử-án phải hội-đủ các điều-kiện sau đây :

http://sachviet.edu.vn

a)- Đã hành-nghề Thẩm-phán tại một cơ-quan Tư-pháp trong thời-hạn ít nhất mười năm cho Thẩm-phán cấp Sơ-thẩm và năm năm cho Thẩm-phán cấp Thượng-thẩm.

b)- Không hề bị áp-dụng một biện-pháp kỷ-luật nào.

2)- Bầu-cử

Những Thẩm-phán xử-án không phân-biệt cơ-quan tài-phán thường-luật hay đặc-biệt, tại chức hay biệt-phái, nghỉ giả-hạn hay nghỉ dài hạn đều có đủ tư-cách cử-tri.

Cử-tri được chia làm hai cử-tri đoàn :

a)- Cử-tri đoàn thứ nhất gồm các Thẩm-phán xử-án tùng sự tại Tối-Cao Pháp-Viện, Tham-Chánh Viện, và các Tòa Thượng Thẩm.

b)- Cử-tri đoàn thứ hai gồm các Thẩm-phán xử-án tùng-sự tại các Tòa-án khác.

Mỗi cử-tri đoàn bầu 4 Hội-Viên thực-thụ và 2 hội-viên dự-khuyết.

B.- THÀNH-PHẦN HỘI-ĐỒNG THẨM-PHÁN

Hội-Đồng Thẩm-Phán gồm 8 Thẩm-phán xử-án :

- Bốn Thẩm-phán xử-án do các Thẩm-phán xử-án tùng-sự tại Tối-Cao Pháp-Viện, Tham-Chánh Viện và các Tòa Thượng-Thẩm bầu.

- Bốn Thẩm-phán do các Thẩm-phán xử-án tùng-sự tại các Tòa-án khác bầu.

Chủ-tịch Hội-Đồng Thẩm-phán là vị Hội-viên có ngạch-trật cao nhất, hoặc đồng ngạch-trật thì người có nhiều thâm-niên hơn.

http://sachviet.edu.vn

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

C.- NHIỆM-KỲ CỦA HỘI-ĐỒNG THẨM-PHÁN

Nhiệm-kỳ của Hội-Viên Hội-Đồng Thẩm-Phán là hai năm và có thể tái-cử.

Trong suốt nhiệm-kỳ, các Hội-Viên Hội-Đồng Thẩm-Phán vẫn tiếp-tục đảm-nhiệm chức-vụ của mình tại Tòa-án.

D.- NHIỆM-VỤ CỦA HỘI-ĐỒNG THẨM-PHÁN

Điều 84 Hiến-pháp và Luật 16/69 ấn-định nhiệm-vụ của Hội-Đồng Thẩm-Phán :

- Đề-nghị bổ-nhiệm, thăng-thưởng, thuyên-chuyển và chế tài về kỷ-luật các Thẩm-phán xử-án.

- Cố-vấn Tối-Cao Pháp-Viện về các vấn-đề liên-quan đến ngành Tư-pháp.

E.- TỔ-CHỨC VÀ ĐIỀU-HÀNH HỘI-ĐỒNG THẨM-PHÁN

1)- Điều-hành Hội-Đồng Thẩm-phán

Hội-Đồng Thẩm-Phán họp thường-lệ vào mỗi tam cá-nguyệt do Ông Chủ-tịch triệu-tập. Hội-Đồng Thẩm-Phán còn có thể họp những khóa bất-thường do Ông Chủ-tịch triệu-tập hoặc do đề-nghị của một phần ba tổng-số Hội-Viên.

Hội-Đồng Thẩm-Phán họp và biểu-quyết hợp-lệ khi có sự hiện-diện của ba phần tư Hội-viên. Việc biểu-quyết được thực-hiện bằng cách bỏ phiếu kín và theo đa-số tương-đối. Trong trường hợp đồng-phiếu, phiếu của Chủ-tịch quyết-định.

Nội-dung các cuộc thảo-luận tại Hội-Đồng Thẩm-phán phải được giữ hoàn-toàn bí-mật.

Đối với việc chế-tài một Thẩm-phán xử-án, trước khi Hội-Đồng Thẩm-Phán biểu-quyết, đương sự có quyền biện-hộ bằng biện-minh trạng hoặc biện-hộ trực-tiếp trước Hội-Đồng.

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP
LVHC 731

http://sachviet.edu.vn

2)- Văn-Phòng thường-trực của Hội-Đồng Thẩm-Phán

Hội-Đồng Thẩm-Phán có một văn-phòng thường-trực đặt dưới quyền điều-khiển của một Tổng Thơ-ký. Chủ-tịch Tối-Cao Pháp-Viện bổ-nhiệm Tổng Thơ-ký chiếu theo đề-nghị của Hội-Đồng Thẩm-Phán.

F.- HỘI-ĐỒNG THẨM-PHÁN NHIỆM-KỲ ĐẦU-TIÊN

Thi-hành Luật 16/69 ngày 20.10.1969 Tối-Cao Pháp-Viện đã ban-hành Nghị-Định số 1075/TCPV/NĐ ngày 23.10.1969 ấn-định thể-thức và lịch-trình tuyển-cử Hội-Đồng Thẩm-Phán. Kế-tiếp Nghị-Định 1124-TCPV/NĐ ngày 4.11.1969 tuyên-bố kết-quả cuộc bầu-cử Hội-Viên Hội-Đồng Thẩm-Phán nhiệm-kỳ đầu-tiên 1969-1971.

III.- CÁC TÒA-ÁN TƯ-PHÁP PHỔ-THÔNG

Các Tòa-án được gọi là Tòa-án "Tư-pháp phổ-thông" vì hai lý-do. Một mặt, gọi là Tòa-án Tư-pháp để phân-biệt với hệ-thống các pháp-đình Hành-chánh. Mặt khác, các Tòa-án này được gọi là tòa-án "phổ-thông" hay Tòa-án thường-luật vì trên nguyên-tắc mọi vụ-kiện đều thuộc thẩm-quyền phổ-dữ của các Tòa-án ấy nếu không có luật minh-thị giao vụ-kiện cho một Tòa-án đặc-thẩm thụ-lý.

Các Tòa-án Tư-pháp phổ-thông được tìm hiểu ở đây gồm Tòa Hòa-giải, Tòa Sơ-thẩm và Tòa Thượng-Thẩm.

Riêng Tòa Hòa-giải Rộng-quyền vì có thẩm-quyền phổ-dữ như một Tòa Sơ-thẩm, nhưng về nhân-viên, vị Thẩm-phán Chánh-án của Tòa Hòa-giải Rộng-quyền thường còn kiêm luôn nhiệm-vụ công-tố và thẩm-cứu. Theo điều 77 Hiến-pháp 1967, mọi Tòa-án phải có một thành-phần Thẩm-phán xử-án và Thẩm-phán công-tố chuyên-nghiệp. Vậy theo tân chế-độ Tư-pháp, Tòa Hòa-giải Rộng-quyền vi-hiến. Vì thế, Luật 8/71 ngày 15.6.1971 đã bãi-bỏ các Tòa Hòa-giải Rộng-quyền và thay-thế bằng các Tòa Sơ-thẩm.

http://sachviet.edu.vn

A.- CÁC TÒA HÒA-GIẢI

1)- Căn-bản pháp-lý của các Tòa Hòa-giải

Văn-kiện căn-bản vẫn là dụ 4 ngày 18.10.1949 tổ-chức nền Tư-pháp Việt-Nam. Theo dụ này, các Tòa Hòa-giải được thiết-lập dần dần. Ở Trung có Tòa Hòa-giải Hội-An. Ở Nam có Tòa Hòa-giải Saigon, Sađéc, Gò-Công, Bình-Dương, Long-Khánh...

Riêng ở Trung, ngoài các Tòa Hòa-giải được thiết-lập theo dụ 4 nói trên còn duy-trì với danh-hiệu là Tòa Hòa-Giải những Tòa-án Sơ-cấp đã có trước 1949. Các Tòa này đã được Nghị-định 23.4.1947 của Hội-Đồng Chấp-Chánh Trung-phần đặt tại các Phủ, Huyện, Châu và Thị-xã, ghế chánh-án giao cho các Quận-Trưởng Hành-chánh kiêm nhiệm khi không có Thẩm-phán Tư-pháp tại chỗ. Do đó, ở Trung khác với trong Nam, và kể từ 1949, ngoài các Tòa Hòa-giải theo chế-độ của dụ 4 năm 1949 còn có các Tòa Hòa-giải đặt tại Quận, thường do các Quận-Trưởng Hành-Chánh kiêm-nhiệm chức-vụ chánh-án.

Sự sai-biệt này được giảm-bớt với Sắc-luật 16/64 ngày 29.7.1964. Sắc-luật này định rằng tại Nam, các Quận-Trưởng kiêm-nhiệm chức-vụ Thẩm-phán Hòa-giải cũng như ở Trung-phần, và các Tòa Hòa-giải được thiết-lập do dụ 4 vẫn tồn tại.

2)- Thành-phần

Tòa Hòa-giải có một Thẩm-phán Hòa-giải (hoặc là một Thẩm-phán hoặc là Quận-Trưởng kiêm-nhiệm) và một lục-sự (thường lấy một Thơ-ký Hành-chánh có tuyên-thệ). Tòa Hòa-giải không có Công-tố viện và cơ-quan thẩm-cứu.

3)- Thẩm-quyền

Về dân-sự các Tòa Hòa-giải xử án các vụ không quan-trọng và về hình-sự chỉ xử về vi-cảnh.

http://sachviet.edu.vn

a)- Về Dân-sự

Tòa Hòa-giải tại Nam-phần xử Sơ và Chung-thẩm các vụ-kiện về quyền-lợi đối-nhân dưới 150 đồng; Tòa xử Sơ-thẩm nếu quyền-lợi đối-nhân từ 150 đồng tới 450 đồng và Tòa cũng xử Sơ-thẩm về các tố-quyền chấp hữu. Tòa Hòa-giải tại Trung phần xử Sơ và Chung-thẩm các vụ-kiện về quyền-lợi đối-nhân hay động-sản và về đòi bồi-thường nếu dưới 150 đồng; tòa xử Sơ-thẩm nếu vụ kiện từ 150 đồng tới 300 đồng.

b)- Về Hình-sự

Tòa Hòa-giải ở Nam-phần xử Sơ và Chung-thẩm các vụ vi-cảnh phạt bạc và bị đòi bồi thường dưới 20 đồng, tòa xử Sơ-thẩm về vi-cảnh phạt giam hay phạt bạc và bị đòi bồi hoàn, bồi thường tổn hại trên 20 đồng. Tòa Hòa-giải tại Trung xử Sơ và Chung-thẩm các vụ vi-cảnh phạt bạc và bị đòi bồi thường tổn-hại dưới 150 đồng; tòa xử Sơ-thẩm nếu là về vi-cảnh phạt giam hay phạt bạc và bồi thường trên 150 đồng.

Trong thực-tế, vai-tuồng Thẩm-phán xử-án về dân cũng như về hình-sự ít khi gặp thấy tại các Tòa Hòa-giải, nhưng Tòa Hòa-giải rất có ích-lợi trong việc cấp phát các chứng-thư thế vì hộ-tịch về sanh, tử, giá-thú khi các giấy hộ-tịch đã được thiết-lập nhưng sổ-sách đã bị thất lạc vì chiến-tranh.

B.- CÁC TÒA SƠ-THẨM

1)- Tổ-chức các Tòa Sơ-thẩm

Các Tòa Sơ-thẩm gồm có một thành-phần Thẩm-phán xử-án và Thẩm-phán Công-tố chuyên-nghiệp; tại Tòa có một Chánh Lục-sự với nhiều Lục-sự phụ-lực.

Về xử-án, Chánh-án Tòa Sơ-thẩm chủ-tọa các phiên tòa nhưng có thể ủy-nhiệm cho một Thẩm-phán xử án thuộc tòa chủ-tọa thay. Chánh-án còn có những nhiệm-vụ khác như hòa-giải về ly-thân, ly-dị v.v.. và nhất là ký án-lệnh phê-đơn và xử cấp thẩm.

http://sachviet.edu.vn

Về công-tố, tại Tòa Sơ-thẩm có Ông Biện-lý đại-diện Công-tố-viện, với một hay nhiều phó Biện-lý và tùy-viên Công tố viện phụ-lực.

Về thẩm-cứu, Thẩm-phán phụ-trách ở Tòa Sơ-thẩm là ông Dự-thẩm. Một Tòa Sơ-thẩm có thể có nhiều Dự-thẩm.

Khi Tòa Sơ-thẩm xử về dân-sự, thành-phần chiên-tòa gồm có một ông Chánh-án hay một Thẩm-phán xử án thuộc Tòa được đề-cử ngồi xử; ghế công-tố do Biện-lý hay phó Biện-lý ngồi; ghế Lục-sự có Chánh Lục-sự hay một Lục-sự.

Thành-phần nói trên cũng là thành-phần của Tòa Sơ-thẩm khi xử về tiểu-hình.

Khi Tòa Sơ-thẩm xử về đại-hình, ông Chánh-án Chủ-tọa có hai Thẩm-phán phụ thẩm do Chánh-nhất Tòa Thượng-thẩm chỉ-định. Luật 7/62 trù-liệu rằng Thẩm-phán phụ-thẩm có thể là một viên-chức Hành-chánh ở gần trụ-sở Tòa do Tổng-Trưởng Tư-pháp cắt cử chiếu đề-nghị của Tòa Thượng-thẩm và với sự thỏa hiệp của Đại-diện chánh-phủ.

Tòa Sơ-thẩm xử về đại-hình có Thẩm-phán Công-tố đứng buộc tội.

2)- <u>Thẩm-quyền của Tòa Sơ-thẩm</u>

a)- <u>Về Dân-sự</u>

Xử Chung-thẩm về các vụ Dân-sự (và Hình-sự) đã do các Tòa Hòa-giải thuộc quản-hạt xử Sơ-thẩm cùng các vụ do Tòa-án Lao-Động thuộc quản-hạt xử Sơ-thẩm.

Tòa-án Sơ-thẩm tại Trung xử Sơ và Chung-thẩm về các quyền-lợi đối-nhân hay động-sản từ 500 đồng đến 5.000 đồng và về các bất động-sản lợi-tức hàng-niên dưới 150 đồng.

Trong Nam, thẩm-quyền ấy gồm các vụ về :

http://sachviet.edu.vn

- Tố-quyền đối-nhân hay động-sản tới 750 đồng hay 750 giạ lúa.
- Tố-quyền bất động-sản tới 20 đồng lợi-tức hàng niên, hay 40 giạ lúa.

Các Tòa Sơ-thẩm xử Sơ-thẩm về mọi vụ tranh-tụng không thuộc các loại vừa kể ở trên.

2)- Về Hình-sự

Các Tòa Sơ-thẩm xử Sơ-thẩm mọi vụ tiểu-hình và đại-hình.

C.- TÒA THƯỢNG-THẨM

1)- Tổ-chức

Việt-Nam có hai Tòa Thượng-thẩm. Tòa Thượng-thẩm Huế cai-quản các Tòa Sơ-thẩm; Hòa-giải đặt tại Trung-nguyên Trung-phần. Phần còn lại đều thuộc quản-hạt của Tòa Thượng-thẩm Saigon.

Tổ-chức Tòa Thượng-thẩm do dụ 4 ngày 18.10.49 ấn-định với sự bổ-túc của Sắc-luật số 35/66 ngày 22.10.1966. Về nhân-viên, mỗi Tòa Thượng-thẩm gồm một ông Chánh-nhất, tùy theo nhu cầu nhiều ông Chánh-án và Hội-thẩm. Ông Chưởng-lý đảm-nhiệm chức-vụ công-tố với nhiều Thẩm-lý và Thẩm-phán Công-tố phụ-lực. Công-việc thẩm-cứu tại Tòa Thượng-thẩm do Phòng luận-tội đảm-nhiệm. Tại Tòa Thượng-thẩm có những lục-sự giúp việc.

Tòa Thượng-Thẩm xử Chung-thẩm các án-lịnh của các tòa cấp Sơ-thẩm và của các dự-thẩm đã bị kháng-cáo.

2)- Điều-hành

Ông Chánh-nhất là vị chỉ-huy của các Thẩm-phán xử-án tại các Tòa-án phổ-thông quản-hạt. Ông giữ nhiệm-vụ kỷ-luật và điều-động các Thẩm-phán, cùng ấn-định thành-phần các phiên tòa đối với mọi Tòa-án thuộc quản-hạt.

http://sachviet.edu.vn

Tòa Thượng-thẩm gồm hai phòng. Phòng nhất do Chánh-nhất chủ-tọa với hai Hội-thẩm phụ-lực, xử việc kháng-cáo các bản-án dân-sự và thương-sự. Phòng nhì do một ông Chánh-án phòng Chủ-tọa xét xử việc kháng-cáo các bản-án về hình-sự. Phòng nhì nầy chia ra 2 ban : ban Tiểu-hình và ban Đại-hình. Riêng về đại-hình, có thêm hai phụ-thẩm nhân-dân chọn trong một danh-sách do Tòa Đại-Biểu Chánh-phủ ký gồm 12 thân-hào trên 30 tuổi, không có tiền-án, không phải là nhân-viên các cơ-quan Tư-pháp, mục-sư và quân-nhân tại ngũ.

Ông Chưởng-lý cầm đầu Công-tố viện. Với tư-cách đại diện Công-tố viện, ông Chưởng-lý có quyền đứng buộc tội; thường thường ông chỉ phát-biểu ý-kiến trong các phiên-tòa luận-trạng và đại-hình. Việc công-tố tại các phiên-tòa Thượng-thẩm được ông ủy-nhiệm cho các phó Chưởng-lý và Thẩm-lý. Các vị nầy phải báo-cáo cho ông Chưởng-lý về các kết-luận trạng của mình. Đối với các Tòa-án trong quản-hạt, ông Chưởng-lý có quyền điều-hòa và kiểm-soát công-việc của Công-tố viện. Đối với các Dự-thẩm, ông Chưởng-lý là người ký giấy kháng-cáo các án-lịnh của Dự-thẩm lên phòng luận-tội.

Phòng Luận-tội tại Tòa Thượng-thẩm do Chánh-nhất, Chánh-án phòng hay một Hội-thẩm chủ-tọa với hai Hội-thẩm phụ-lực. Phòng Luận-tội xét các đơn xin khôi-phục công-quyền. Phòng là cơ-quan tài-phán xét xử Chung-thẩm về các án-lệnh của Dự-thẩm các Tòa dưới để hoặc hủy án-lệnh hoặc bác đơn kháng-cáo. Sau hết, Phòng còn có nhiệm-vụ thẩm-cứu các vụ Đại-hình. Dự-thẩm các Tòa cấp dưới không có quyền đưa thẳng các bị-cáo về đại-hình ra trước Tòa-án mà phải làm án-lịnh đưa bị-cáo ra Phòng Luận-tội. Phòng xét xem nội-vụ có phải là việc đại-hình không, và nếu có, thì phải đưa ra trước Tòa án hình-sự nào, đặc thẩm hay thường-tụng. Trước khi đưa bị-cáo ra Tòa, Phòng Luận-tội có quyền cho điều-tra thêm hay sửa đổi sự định-danh tội-trạng trong án-lệnh của Dự-thẩm.

http://sachviet.edu.vn

IV.- CÁC PHÁP-ĐÌNH HÀNH-CHÁNH

Hệ-thống Pháp-đình Hành-chánh gồm hai cơ-quan chính-yếu là Tòa-án Hành-chánh và Tham-Chánh Viện; quản-hạt bao trùm toàn-thể lãnh-thổ.

A.- TÒA-ÁN HÀNH-CHÁNH

1)- Tổ-chức

Tòa-án Hành-Chánh có một Chánh-thẩm, một Chánh-thẩm dự-khuyết và một số Hội-thẩm. Khi xử, Tòa có một Chánh-án ngồi xử với sự hiện-diện của một Hội-thẩm giữ ghế Ủy-viên Chánh-phủ. Tại Tòa, còn có một Văn-phòng Tổng Thơ-ký để đăng-ký các đơn khiếu-nại, chuyển-đạt hồ-sơ.

2)- Thẩm-quyền của Tòa-án Hành-Chánh

Theo dụ 36 ngày 8.10.1954, Tòa-án Hành-Chánh có thẩm quyền xử :

- Sơ-thẩm các vụ-kiện đòi một Pháp-nhân Hành-chánh bồi thường; mọi vụ-kiện liên-quan tới tình-trạng cá-nhân của một công-chức được bổ-nhiệm bằng Nghị-Định Tổng-Trưởng hay Quyết-định Tỉnh-Trưởng; và các vụ tranh-tụng về việc tuyển-cử hàng tỉnh, quận, xã khi có khiếu-nại về tổ-chức, thủ-tục hay kết-quả.

- Sơ và Chung-thẩm các vụ-kiện về thuế trực-thâu và thuế đồng-hóa trực-thâu.

Từ ngày có Luật 7/68, mọi vụ tranh-tụng về tình-trạng cá-nhân của các công-chức kể trên - kiện đòi bồi thường cũng như kiện xin tiêu-hủy một Quyết-định bất hợp-pháp liên-quan tới họ - ngày nay riêng kiện xin tiêu-hủy nầy không còn thuộc thẩm-quyền tòa-án Hành-Chánh nữa vì Tối-Cao Pháp-Viện độc-chiếm thẩm-quyền kiểm-hiến và kiểm-pháp.

http://sachviet.edu.vn

B.- THAM-CHÁNH VIỆN

1)- Tổ-chức

Tham-Chánh Viện có một Chủ-tịch, một hay hai Phó Chủ-tịch, một số Cố-vấn và Tham-nghị. Khi xử, Ông Chủ-tịch ngồi xử với hai Hội-thẩm, với sự hiện-diện của Ông Ủy-viên Chánh-phủ. Tại Tham-Chánh Viện còn có một Văn-phòng Tổng Thơ-ký để đang-ký các đơn khiếu-nại, chuyển đạt hồ-sơ.

2)- Thẩm-quyền của Tham-Chánh Viện

Theo dụ 38 ngày 9.11.1954, Tham-Chánh Viện xử :

- Chung-thẩm các vụ đã do Tòa-án Hành-Chánh xử Sơ-thẩm

- Sơ và Chung-thẩm các vụ xin tiêu-hủy các Quyết-định Hành-Chánh và mọi vụ-kiện liên-quan tới tình-trạng các công-chức do Tổng-Thống, Thủ-Tướng bổ-nhiệm xin bồi thường cũng như xin tiêu-hủy một quyết-định liên-quan tới cá-nhân họ.

- Phá-án các vụ đã do Tòa-án Hành-Chánh xử Sơ và Chung thẩm.

Từ khi có Luật 7/68, Tham-Chánh Viện đã mất rất nhiều thẩm-quyền và tầm quan-trọng cũng bị giảm bớt. Ngày nay, cơ-quan nầy còn giữ lại ba thẩm-quyền :

- Xử Chung-thẩm mọi vụ kiện do Tòa-án Hành-chánh đã xử Sơ-thẩm.

- Xử Sơ và Chung-thẩm các vụ-kiện đòi bồi thường do các công-chức kể trên khiếu-nại.

- Xử tiêu-hủy quyết-định của Bộ Thông-tin không cho xuất-bản báo-chí sau khi người đứng khai đã làm đủ thủ-tục khai báo tại Bộ. Thẩm-quyền nầy được ghi tại điều 8 Luật 19/69 về Qui-Chế Báo-Chí. Có lẽ đây là một sự sơ-xuất của

http://sachviet.edu.vn

nhà làm luật vì đáng lẽ thẩm-quyền này trao cho Tối-Cao Pháp Viện theo tinh-thần pháp-chế mới. Có thể dự luật Qui-Chế Báo-Chí được soạn-thảo trước Luật 7/68 và nhà làm luật sơ-sót không cập-nhật hóa.

Ngoài ra, khi trước Tham-Chánh Viện xử Sơ và Chung-thẩm hay xử Chung-thẩm xong thì vụ-kiện chấm-dứt. Nay theo luật 7/68 vụ-kiện này có thể thượng-tố lên Tối-Cao Pháp-Viện xin phá-án.

Ngoài nhiệm-vụ tài-phán kể trên, Tham-Chánh-Viện còn giữ nhiệm-vụ ngoại tài-phán : Cố-vấn cho các cơ-quan Lập-pháp và Hành-pháp về pháp-luật; dự-thảo các văn-kiện quan-trọng khi được các cơ-quan này yêu-cầu; và về một số vấn-đề, cơ-quan Hành-pháp bắt buộc phải hỏi ý-kiến Tham-Chánh-Viện.

V.- CÁC TÒA-ÁN ĐẶC-THẨM

A.- ĐẶC-BIỆT PHÁP-VIỆN

1)- Tổ-chức

Đặc-Biệt Pháp-Viện gồm 5 Dân-biểu và 5 Nghị-sĩ và do Chủ-tịch Tối-Cao Pháp-Viện giữ chức Chánh-thẩm. Trong trường hợp chính Chủ-tịch Tối-Cao Pháp-Viện là bị can, chức Chánh-thẩm sẽ do Chủ-tịch Thượng-Nghị-Viện đảm nhiệm.

2)- Điều-hành

Quyền truy-tố trước Đặc-Biệt Pháp-Viện thuộc thẩm-quyền Quốc-Hội.

Đề-nghị khởi-tố đối với Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống có viện dẫn lý-do, phải được 2/3 tổng số Dân-biểu, Nghị-sĩ ký tên. Quyết-nghị khởi-tố phải được đa-số 3/4 tổng số Dân-biểu và Nghị-sĩ chấp thuận. Đối với các nhân-vật khác, đề-nghị khởi-tố chỉ cần được quá bán tổng-số Dân-biểu và Nghị-sĩ ký tên và quyết-nghị khởi-tố được 2/3 tổng-số Dân-biểu và Nghị-sĩ chấp-thuận.

http://sachviet.edu.vn

Quyết-nghị khởi-tố được Quốc-Hội chấp-thuận có hiệu lực đình-chỉ nhiệm-vụ của đương-sự cho đến khi Đặc-Biệt Pháp Viện phán-quyết.

Đặc-Biệt Pháp-Viện phán-quyết truất-quyền theo đa-số 3/4 tổng-số nhân-viên. Riêng đối với Tổng-Thống và Phó Tổng thống phán-quyết truất-quyền theo đa-số 4/5 tổng-số nhân-viên.

3)- Thẩm-quyền

Điều 85 Hiến-pháp và Điều 1 Luật 12/69 ngày 24.9.69 về Đặc-Biệt Pháp-Viện thì cơ-quan này có thẩm-quyền truất-quyền Tổng-Thống, Phó Tổng-Thống; các Tổng Bộ-Trưởng. Các Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện và các Giám-Sát Viên trong trường hợp can tội phản-quốc và các trọng-tội khác.

Phán-quyết truất-quyền của Đặc-Biệt Pháp-Viện có tính-cách chung-quyết và có hiệu-lực chấm-dứt nhiệm-vụ các đương-sự kể từ ngày tuyên-phán (Điều 24 luật 12/69).

B.- TÒA-ÁN ĐẶC-THẨM VỀ HÌNH-SỰ

Các Tòa-án Đặc-thẩm về hình-sự có Tòa-án Thiếu-nhi và các Tòa-án Quân-sự.

1)- Tòa-án Thiếu-nhi

Tòa-án Thiếu-nhi do luật 11/58 ngày 3.7.1958 thiết-lập và tổ-chức. Tòa này chuyên xử các thiếu-nhi phạm tội tiểu-hình và đại-hình. Tòa có Thẩm-phán riêng và cũng tổ-chức xử Sơ-thẩm và Chung-thẩm. Tòa theo một thủ-tục riêng, đặc-biệt về việc thẩm-cứu. Các hình-phạt do Tòa tuyên thường hướng mạnh về tính-cách giáo-huấn nhiều hơn là trừng-trị.

2)- Các Tòa-án Quân-sự

Các Tòa-án Quân-sự là những Tòa-án hình đặc-thẩm xử các quân-nhân và đồng-lỏa.

http://sachviet.edu.vn

Tòa-án Quân-sự thường có cơ-quan Công-tố và thẩm-cứu. Hiện đặt tại Saigon, Đà-Nẵng, Nha-Trang, Cần-Thơ. Các tòa này xử theo Bộ Quân-luật (dụ 8 ngày 14.5.1951). Tòa xử Sơ và Chung-thẩm, có thể thượng-tố xin phá-án.

Tòa-án Quân-sự Mặt-trận là một Tòa-án Quân-sự do Sắc-luật 11/62 ngày 21.5.1962 thiết lập để xử các vụ phạm-pháp quả-tang về những quân-tội thuần-túy hay hỗn-hợp do quân-nhân-phạm và về những tội xâm-phạm an-ninh quốc-gia do thường nhân phạm. Tòa xử Chung-thẩm, mọi phương-chước kháng án hay phá án không áp-dụng.

Tòa-án Quân-sự Mặt-trận được sửa-đổi do Luật 6/70 ngày 23.6.1970. Theo luật mới, thẩm-quyền của Tòa thu hẹp hơn trước. Về thành-phần theo luật cũ Tòa gồm một Chánh-thẩm và bốn phụ-thẩm đều là quân-nhân hiện-dịch, nay Tòa gồm một Chánh-thẩm là một Thẩm-phán chuyên-nghiệp dân-sự hay quân-sự và bốn phụ-thẩm cũng là thẩm-phán chuyên-nghiệp quân sự. Về thủ-tục, Tòa-án Quân-sự Mặt-trận xử Chung-thẩm, nhưng các bị-can đều có quyền thượng-tố lên Tối-cao Pháp-Viện, ngoại trừ tội đào ngũ (Điều 6).

C.- TÒA-ÁN ĐẶC-THẨM HÌNH-SỰ VÀ DÂN-SỰ VỚI ĐỐI-TƯỢNG RIÊNG

1)- Tòa-án Điền-Địa

Tòa-án Điền-Địa do Sắc-lệnh ngày 21.11.1957 thiết-lập. Tòa chuyên xử các vụ tranh-tụng về quyền-lợi dân-sự và các vi-phạm hình-sự liên-quan tới cải-cách Điền-địa. Tòa có một Thẩm-phán Chánh-thẩm và hai công-chức phụ-thẩm. Tòa được tổ-chức xử Sơ-thẩm và Thượng-thẩm. Đặc-biệt là các bản-án trước khi đem thi-hành, phải có sự phê-chuẩn của Hội-Đồng Cải-cách Điền-địa do Quốc-Trưởng chủ-tọa.

2)- Tòa-án phong-tục Thượng

Tòa-án Phong-tục Thượng do Sắc-luật ngày 22.7.1965 thiết-lập, dành riêng cho các sắc dân địa-phương tại cao-

http://sachviet.edu.vn

nguyên Trung-phần. Các Tòa-án xử về dân-sự, hình-sự và thương-sự theo tục-lệ. Tòa-án Phong-tục được tổ-chức thành một hệ-thống đi từ cấp Xã, qua Quận, Tỉnh để tới Thượng-thẩm. Ở cấp Xã, Tòa-án do Chủ-tịch Ủy-ban Hành-Chánh Xã ngồi chánh-thẩm với hai phụ-thẩm dân cử. Thẩm-quyền của Tòa-án Phong-tục rất rộng-rãi. Tuy nhiên, Tòa không có thẩm quyền đối với Quân-nhân Thượng và các vụ-kiện trong đó có người kinh liên-hệ.

3)- Tòa-án Hòa-giải

Tòa-án Hòa-giải là các Tòa-án Đặc-thẩm về dân-sự và hình-sự. Nhưng thật ra, các tòa này chỉ chia xẻ một phần công-việc của các Tòa Sơ-thẩm bằng cách xử những vụ-kiện không quan-trọng. Trong thực-tế, nơi nào Tòa Hòa-giải không được tổ-chức, chính Tòa Sơ-thẩm xử những vụ-kiện ấy.

D.- TÒA-ÁN ĐẶC-THẨM DÂN-SỰ

1)- Tòa-án Lao-động

Dụ số 15 ngày 8.7.1952 thiết lập Tòa-án Lao-động. Tòa này chuyên xử các vụ cá-nhân phân-tranh, giữa chủ và thợ. Giá-ngạch các vụ xử Chung-thẩm là giá ngạch của Tòa-án Hòa-giải (180 đồng). Về các vụ xử Sơ-thẩm tụng-nhân kháng-cáo lên Tòa Sơ-thẩm để được xử Chung-thẩm. Tòa-án Lao-động do một Thẩm-phán chủ-tọa với bốn phụ-thẩm, hai đại-diện cho giới công-nhân, hai đại-diện cho giới chủ-nhân.

2)- Tòa-án Nhà-phố

Dụ 4 ngày 2.4.1953 thiết-lập Tòa-án Nhà phố. Tòa này chuyên xử các vụ tranh-chấp thuê mướn nhà để ở hoặc để làm thủ-công, thương-mại và kỹ-nghệ. Tòa này thật ra là một phần hoạt-động của Tòa Sơ-thẩm, nhưng thủ-tục được giản-dị hóa.

http://sachviet.edu.vn

Đoạn II

YẾU-TỐ NHÂN-SỰ TRONG TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP

Trong tổ-chức Tư-pháp, Thẩm-phán giữ vai-tuồng chính yếu. Ngoài ra, còn có những người được gọi Chung là nhân-viên phụ-tá công-lý như Luật-sư, Lục-sự, Chưởng-khế, Thừa phát lại, Hổ-giá viên.

I.- THẨM-PHÁN

A.- ĐẠI-CƯƠNG VỀ QUI-CHẾ CÁC NGẠCH THẨM-PHÁN

1)- Các ngạch Thẩm-phán

Trong khi chờ-đợi đạo-luật cải-tổ nền Tư-pháp, các ngạch Thẩm-phán thiết-lập trước Hiến-pháp 1.4.1967 và Luật 7/68 ngày 3.9.1968 vẫn được duy-trì.

Ngoài các Thẩm-phán Quân-pháp hiện thuộc Bộ Quốc-Phòng, Việt-Nam có 4 ngạch Thẩm-phán, đặt dưới qui-chế chung cho mọi công-chức tức dụ 9 ngày 14.7.1950 và dưới qui-chế riêng cho mỗi ngạch :

- Ngạch Thẩm-phán Hành-chánh do dụ 40 ngày 15.11.1954 qui-định.

- Ngạch Thẩm-phán Hòa-giải, và ngạch Thẩm-phán các Tòa Sơ-thẩm và Thượng-thẩm do dụ 3 ngày 29.5.1954 qui-định.

- Ngạch Thẩm-phán Tòa Phá-án do dụ 28 ngày 2.9.1954 qui-định.

Các qui-chế riêng đề-cập tới sự tuyển-bổ, phẩm-trật, lương-bổng căn-bản, tuyên-thệ, y-phục, huy-hiệu, trường-hợp bất-khả kiêm-nhiệm, đặc quyền tài-phán, thang-thưởng, hưu-trí và kỷ-luật.

http://sachviet.edu.vn

Hiện nay, Tối-Cao Pháp-Viện thay thế cho Tòa Phá-án nên trên nguyên-tắc không còn bổ-nhiệm thẩm-phán xử-án vào ngạch Thẩm-phán Tòa Phá-án, nhưng qui-chế ngạch này vẫn còn áp-dụng cho các Thẩm-phán đã nhập ngạch đó trước ngày có Tối-Cao Pháp-Viện. Mặt khác, các Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện không phải là công-chức và theo một chế-độ pháp-lý riêng-biệt.

Sau khi Luật 7/68 trao cho Tối-Cao Pháp-Viện việc quản-trị các Thẩm-phán xử-án, người ta chờ đợi sự sắp-xếp lại các ngạch Thẩm-phán. Bộ Tư-pháp quản-trị ngạch Thẩm-phán công-tố. Các ngạch Thẩm-phán khác trao cho Tối-Cao Pháp-Viện. Theo nhiều dư-luận, khi điều-chỉnh lại, ngạch Thẩm-phán Hành-Chánh sẽ được bãi-bỏ để chỉ có một ngạch Thẩm phán gọi là "Thẩm-phán Tư-pháp" đặt dưới sự quản-trị của Tối Cao Pháp-Viện.

2)- <u>Điều-kiện gia-nhập các ngạch thẩm-phán</u>

Điều-kiện gia-nhập các ngạch Thẩm-phán là phải có Quốc-tịch Việt-Nam và ít nhất có bằng Luật-khoa Cử-nhân.

Đối với ngạch Thẩm-phán Tòa Phá-án, điều-kiện hồi đó đòi hỏi phải đã giữ những chức-vụ cao-cấp về Tư-pháp như Chưởng-lý, Chánh-nhất Tòa Thượng-thẩm..., hoặc phải là Giáo-sư Thạc-sĩ Luật-khoa, Luật-sư đã làm Thủ-lãnh Luật-sư-đoàn và hành-nghề được 10 năm. Đối với ngạch Thẩm-phán Hòa-giải và Thẩm-phán Hành-Chánh, lúc ban đầu có một số người không có bằng Cử-nhân Luật-khoa đã được gia-nhập vì đã hành-nghề trong ngành Tư-pháp và vì đã có nhiều kinh-nghiệm Hành-chánh.

Về các ngạch, ngạch Thẩm-phán Hòa-giải gồm chỉ-số 430 tới 1.000 chia làm 10 trật. Ngạch Thẩm-phán Tòa Sơ-thẩm và Thượng-thẩm gồm 15 trật chỉ-số từ 430 tới 1.120, bắt đầu là Tùy-viên Công-tố viện rồi lên Chánh-án Tòa Hòa-giải Rộng-quyền, phó Biện-lý hay Dự-thẩm, Biện-lý, Chánh-án Tòa Sơ-thẩm rồi Hội-thẩm, Tham-lý, Chánh-án phòng, phó Chưởng-lý, Chưởng-lý, Chánh-nhất Tòa Thượng-thẩm. Thẩm-phán Tòa Phá-án theo

http://sachviet.edu.vn

qui-chế chỉ có 3 trật : Hội-thẩm, Chánh-án phòng hay phó Chưởng-lý, Chưởng-lý và Chánh-nhất. Về ngạch Thẩm-phán Hành Chánh, đẳng-cấp bắt đầu bằng trật Tham-nghị tiếp là 5 trật cố-vấn để lên tới Phó Chủ-tịch và Chủ-tịch Tham-Chánh Viện.

Thẩm-phán là những công-chức có tuyên-thệ. Theo các qui-chế trước Hiến-pháp 1967, Thẩm-phán có thể được chỉ-định để giữ một chức-vụ thuộc Công-tố viện cũng như thuộc xử-án hay thẩm-cứu. Với chế-độ của Hiến-pháp 1967, người ta sẽ không còn thấy một tình-trạng "đa-năng" như vậy vì Thẩm-phán Công-tố phải ở một ngành khác với Thẩm-phán xử án.

Luật-pháp trù-liệu cho các Thẩm-phán một số trường-hợp bất khả kiêm-nhiệm và một vài đặc-quyền về tài-phán.

Vợ hay chồng, bác, chú, cậu và cháu không thể cùng là nhân-viên tại một Tòa Sơ-thẩm hay Thượng-thẩm với tư-cách là Thẩm-phán Công-tố hay xử-án trừ phi được miễn trừ. Các người có liên-hệ như vậy không bao giờ được cùng ngồi xử tại một phiên-tòa. Thẩm-phán cũng không được xét một vụ-án mà người biện-hộ hay luật-sư lại là thân-thuộc của mình tới bậc thứ ba. Ngoài ra, Thẩm-phán không thể là hội-viên các hội-đồng dân-cử hay hành-nghề công kỹ-nghệ hoặc thương-mại.

Khi một thẩm-phán bị tố-giác về một trọng-tội hay khinh-tội trong hay ngoài chức-vụ, Chưởng-lý phải báo-cáo lên Tổng-Trưởng Tư-pháp, rồi chính mình hay ủy một Thẩm-phán cấp trên bị-can mở cuộc điều-tra mật; hồ-sơ chuyển sang Tổng Trưởng Tư-pháp để tùy-nghi truy-tố.

Nếu Thẩm-phán bị-can không là Thẩm-phán Tòa Thượng-thẩm, luận-trạng sẽ do Chưởng-lý tòa Thượng-thẩm quản-hạt của bị-can thiết-lập, còn vị Chánh-nhất thì thẩm-cứu, và nếu cần ký trát tống giam. Lúc xử, tất-cả các phòng của Tòa Thượng-thẩm hội lại xét xử dưới sự Chủ-tọa của Chánh-nhất hay Chánh-án phòng thâm-niên nhất, ông Chưởng-lý ngồi ghế công-tố. Nếu bị-can là Thẩm-phán Tòa Thượng-thẩm, Tòa Thượng

http://sachviet.edu.vn

thẩm nơi bị-can tùng-sự làm thủ-tục thẩm-cứu và truy-tố nhưng lại do Tòa Thượng-thẩm khác nơi bị-can làm việc ngồi xử.

Về kỷ-luật, các vị Thẩm-phán có những bảo-đảm riêng. Khi trước, có một Ủy-ban đặc biệt để lập bảng thang-thưởng. Đó là Ủy-ban Tối-cao do Chánh-nhất Tòa Phá-án (Chủ-tịch), Chưởng-lý Tòa Phá-án, Chánh-nhất và Chưởng-lý hai Tòa Thượng thẩm và ba đại-diện của ba ngành. Thẩm-phán (hội-viên). Kế tiếp, theo chế-độ Hiến-pháp 1956, có Thượng Hội-đồng Thẩm-phán để phụ-trách việc thang-thưởng và thuyên-chuyển các Thẩm-phán xử-án và các Dự-thẩm. Ngày nay, theo chế-độ Hiến-pháp 1.4.1967, Thẩm-phán Công-tố thuộc Bộ Tư-pháp nên việc bổ-nhiệm, thang-thưởng, thuyên-chuyển hoặc kỷ-luật do Bộ Tư-pháp đảm-nhiệm theo thể-thức áp-dụng cho các công-chức. Còn Thẩm-phán xử-án đặt dưới sự quản-trị của Tối-Cao Pháp-Viện với sự phụ-lực của Hội-Đồng Thẩm-phán cứu xét và đề-nghị lên Viện các việc bổ-nhiệm, thang-thưởng cùng chế-tài kỷ-luật các Thẩm-phán xử-án.

B.- THẨM-PHÁN TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

Tối-Cao Pháp-Viện gồm từ 9 tới 15 Thẩm-phán do Quốc-Hội tuyển-chọn và Tổng-Thống bổ-nhiệm căn-cứ trên danh-sách 30 người do cử-tri đoàn gồm Thẩm-phán xử-án, Thẩm-phán Công-tố và Luật-sư bầu ra (điều 80 Hiến-pháp).

Nhiệm-kỳ của Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện là 6 năm và cứ 3 năm sẽ bầu lại 6 hay 9 Thẩm-phán mãn nhiệm-kỳ. Tuy-nhiên, trong giai-đoạn đầu, Tối-Cao Pháp-Viện chỉ gồm có 9 Thẩm-phán, 6 người nữa sẽ được bầu 3 năm sau (Luật 7/68) (1).

---

(1) Mới đây, Luật 10/71 ban hành ngày 29.6.1971 sửa đổi và bổ túc luật 7/68. Theo đó, nhiệm kỳ đầu tiên Tối Cao Pháp-Viện chỉ gồm có 9 vị Thẩm-phán.

http://sachviet.edu.vn

1)- Điều-kiện ứng-cử, bầu-cử, tuyển-chọn và bổ-nhiệm Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện

a)- Ứng cử

Các Thẩm-phán xử-án, Thẩm-phán Công-tố và Luật-sư hội đủ những điều-kiện qui-định trong điều 5 luật 7/68 được quyền ứng-tuyển Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện.

Có 6 điều-kiện về Quốc-tịch, về thời-gian hành-nghề (10 năm), về tư-cách (không bị án-phạt về đại-hình, tiểu-hình, kỷ-luật), về chánh-kiến và về tình-trạng quân-dịch.

Hồ-sơ ứng-tuyển phải nạp tại Hội-Đồng tổ-chức bầu-cử chậm nhứt là 1 tháng trước ngày bầu cử. Hội-Đồng tổ-chức bầu-cử nầy do Chủ-tịch Thượng-Viện làm Chủ-tịch gồm Chủ-tịch Hạ-Viện, một Nghị-sĩ, một Dân-biểu, một Thẩm-phán xử-án, một Thẩm-phán Công-tố và một Luật-sư có nhiệm-vụ tổ-chức và giải quyết các vấn-đề liên-quan đến cuộc bầu cử như cứu-xét các đơn khiếu-nại v.v... Hội-Đồng còn có thể quyết-định với đa-số 5/7 tổng số Hội-Viên hủy bỏ cuộc bầu-cử nếu thấy có sự bất hợp-lệ quan-trọng làm sai-lạc tính-cách thành-thật và kết-quả cuộc bầu-cử.

b)- Bầu-cử

Cử-tri đoàn gồm 50 Thẩm-phán xử-án, 50 Thẩm-phán Công-tố và 50 Luật-sư được các đoàn-thể của họ bầu ra theo thể-thức liên-danh đa-số.

Các Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện được bầu theo thể-thức đơn danh, hợp-tuyển trực-tiếp và kín.

Mỗi cử-tri có quyền bầu tối-đa 30 người, mỗi thành-phần 10 ứng-tuyển viên.

Ba mươi ứng-tuyển viên, theo tỷ-lệ mỗi thành-phần 1/3, được nhiều phiếu nhất sẽ trúng-cử ứng-tuyển viên Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện.

http://sachviet.edu.vn

c)- Tuyển-chọn

Trong thời-hạn 24 giờ sau khi tuyên-bố kết-quả, Hội-Đồng bầu-cử phải gởi danh-sách cùng hồ-sơ 30 ứng-tuyển viên đắc-cử đến Văn-phòng Thượng-Viện và Hạ-Viện.

Một phiên-họp khoáng-đại lưỡng-viện sẽ được triệu-tập và sẽ họp kín để tuyển-chọn trong số 30 ứng-tuyển-viên đắc-cử 9 hay 6 Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện bằng một cuộc bỏ phiếu kín.

d)- Bổ-nhiệm

Tổng-Thống sẽ bổ-nhiệm các Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện nầy theo danh-sách do Chủ-tịch Thượng-Viện chuyển đến.

Vấn-đề bầu-cử phức-tạp Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện là hậu-quả của một thái-độ của nhà Lập-hiến không những luôn luôn chống-đối nguyên-tắc bất khả bãi-nhiệm mà còn quan-niệm rằng uy-thế cũng như sự độc-lập của Thẩm-phán phải được sự ủy-quyền gián-tiếp của cuốc-dân qua sự tuyển-chọn bởi Quốc-Hội.

Mặc dù kết-quả cuộc tuyển-chọn thành-phần Tối-Cao Pháp-Viện nhiệm-kỳ đầu tiên được xem là khả-quan, người ta vẫn e-ngại rằng trong tương-lai, với những cuộc bầu-cử tới, chính-trị sẽ xen mạnh vào Pháp-đình và làm mất đi tính-cách độc-lập của ngành Tư-pháp.

2)- Qui-chế Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện

Các Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện phải tuyên-thệ trước Lập-pháp và Hành-pháp trước khi nhậm-chức.

Các vị Thẩm-phán nầy không được kiêm-nhiệm một chức-vụ công-cử hay dân-cử ngoại-trừ việc giảng-huấn tại Đại-Học, nhưng sẽ được qui-hồi ngạch cũ nếu là Thẩm-phán khi hết nhiệm kỳ.

http://sachviet.edu.vn

Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện cũng như người phối-ngẫu không được dự vào những cuộc đấu thầu hay ký hợp-đồng với cơ quan công-quyền.

Ngoài ra, nếu hành nghề Luật-sư, người phối-ngẫu này sẽ không được biện-hộ trước Tối-Cao Pháp-Viện.

Theo điều 60 Luật 7/68, các Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện có thể bị chấm dứt nhiệm-vụ vì 4 lý do ngoài lý-do mãn nhiệm-kỳ : chết, từ-chức, bất lực về tinh-thần hay thể-chất, và bị truất-quyền vì can trọng-tội.

Nếu có trường-hợp khiếm-khuyết một hay nhiều Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện, vị Chủ-tịch sẽ thông-báo cho Tổng-Thống, Chủ-tịch Thượng Hạ-Viện, Quốc-Hội có 30 ngày để tuyển chọn người thay thế. Theo thủ-tục ấn-định tại điều 58.

Như vậy điều 58 Luật 7/68 qui-định một đặc-điểm đặc-biệt là Lập-pháp có toàn-quyền tuyển-chọn người thay-thế các vị Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện đã bị chấm dứt nhiệm-vụ vì 4 lý do trên mà khỏi qua giai-đoạn bầu-cử đầu-tiên.

Trong suốt thời-gian hành-nhiệm, Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện được hưởng các đặc-miễn như không thể bị truy-tố, tầm-nã, bắt giam hay xét-xử vì những ý-kiến và biểu-quyết của họ.

Các vị Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện chỉ có thể bị truy tố, bắt giam trong hai trường-hợp :

- Nếu có sự chấp-thuận của 2/3 tổng-số thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện.

- Nếu phạm-pháp quả tang. Trong trường-hợp này, sự truy-tố hay bắt giam cũng được đình-chỉ nếu có sự yêu-cầu của 2/3 Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện.

http://sachviet.edu.vn

II.- CÁC NHÂN-VIÊN PHỤ-TÁ CÔNG-LÝ

Các nhân-viên phụ-tá công-lý có Luật-sư, Lục-sự, Chưởng-khế, Thừa-phát lại và Hộ-giá viên.

A.- CÁC LUẬT-SƯ

1)- Vai-tuồng

Trong các tranh-tụng, riêng Luật sư có tư-cách để thay mặt và biện-hộ cho các tụng-nhân. Luật-sư làm giấy tờ thủ-tục, thay mặt cho thân-chủ trong việc thỉnh-cầu trước Tòa-án tức là đại-quyền và nhiệm-cách. Luật-sư cũng phù-trợ và biện-hộ bằng miệng và bằng kết-luận trạng cùng chỉ dẫn pháp-luật. Sự độc-quyền của Luật-sư có vài biệt-lệ như khi đương-sự biện-hộ lấy hay thay mặt cho đồng-tụng, đồng hội-viên, thân-thích tôn-ti trong trực-hệ hay bàng-hệ tới bực ba. Khác với các công lại, Luật-sư được tự-do nhận hay không nhận biện-hộ khi một thân-chủ tới yêu-cầu giúp-đỡ.

Hiện nay, Luật-sư tuân theo qui-chế của Luật 1/62 và Sắc-luật 25/66 ngày 7.7.1966 sửa đổi vài điều-khoản của Luật 1/62 về việc tập-sự và về Hội-đồng Luật-sư.

2)- Các đặc-điểm về qui-chế Luật-sư

Tại mỗi Tòa Thượng-thẩm Saigon và Huế có một Luật-sư đoàn với một nội-qui và một Hội-Đồng Luật-sư riêng.

Bước vào nghề Luật-sư, một cử-nhân Luật-khoa phải xin ghi tên vào Luật-sư đoàn dưới danh-hiệu Luật-sư tập-sự. Phải là người Việt-Nam, không can-án đại-hình hay tiểu-hình và phải được chấp-thuận tại một Văn-phòng Luật-sư thực-thụ hay được tiếp-nhận tại "phòng tập-sự" của Luật-sư đoàn.

Sau 3 năm tập-sự, phải qua một kỳ thi trước một ban Giám-khảo do Chánh-nhất Tòa Thượng-thẩm Chủ-tọa gồm một Thẩm phán, một Luật-sư và một đại-diện hàng Thanh-tra của Sở

http://sachviet.edu.vn

Trước-bạ. Sau khi trúng tuyển, đương-sự được một giấy chứng nhận mãn hạn tập-sự. Giấy chứng-nhận cần phải có để được ghi vào danh-biểu Luật-sư thực-thụ. Giấy chứng-nhận do Hội-Đồng Luật-sư cấp và Hội-Đồng có quyền khước-từ. Luật cũng trù-liệu việc miễn trừ tập-sự hoặc rút ngắn thời-gian tập-sự cho một số người như Giáo-sư, Giảng-sư Luật-khoa, Thẩm-phán Tư-pháp, hành-chánh hay quân-pháp.

Luật-sư phải tuyên-thệ giữ bí mật nghề-nghiệp, tôn-trọng Luật-pháp, Tòa-án, không được làm hay nói gì trái với an-toàn Quốc-phòng, an-ninh công-cộng, thuần-phong mỹ-tục; chịu kỷ-luật của Hội-Đồng Luật-sư, cải không công nếu được đề cử, tính thù-lao theo sự quan-trọng của vụ-kiện chớ không giao ước chia với thân-chủ một phần tiền đòi được của đối-phương.

Các Luật-sư bầu lên một Hội-Đồng Luật-sư với một vị Thủ-lãnh. Hội-Đồng có nhiệm-vụ thi-hành các quyết-định của Đại Hội-Đồng Luật-sư, định đoạt về việc ghi danh vào Luật-sư đoàn, cấp và thu hồi thẻ hành-nghề, giải-quyết mọi vấn-đề về hành-nghề, quyền lợi nghĩa-vụ Luật-sư cùng tổ-chức việc tập-sự. Hội-Đồng giữ quyền kỷ-luật và quyết-định kỷ-luật có tính-cách một hành-vi tài-phán có thể kháng-cáo lên Đại Hội-Đồng Tòa Thượng-thẩm. Ngoài ra, trước Tòa-án nếu phạm lời thề, Tòa thụ-lý đương-xử có thể xử phạt ngay Luật-sư chiếu theo lời kết-luận của Công-tố viện.

B.- LỤC-SỰ, CHƯỞNG-KHẾ, THỪA-PHÁT-LẠI, HỘ-GIÁ VIÊN

1)- Lục-sự

Lục-sự làm việc tại các tòa-án. Tại mỗi Tòa-án, có phòng Lục-sự lưu-trữ các chính-văn, án-văn, các hồ-sơ Tư-pháp, các song bản hộ-tịch, các tang-vật, cùng giữ các sổ-sách thụ-lý án-vụ, chống-án, Sổ thương-mại, Sổ ký-thác nhãn hiệu v.v... Lục-sự trưởng phòng còn thu cho quốc-gia những lệ-phí luật-định. Các Lục-sự là những công-chức có tuyên-

http://sachviet.edu.vn

thệ. Mọi hành-vi của các vị Thẩm-phán chỉ có giá-trị nếu có sự hiện-diện và chữ ký của Lục-sự vào các biên-bản mà vị này lập.

2)- Chưởng-khế

Chưởng-khế có nhiệm-vụ lập dưới hình-thức công-chính chứng-thư những văn-kiện và khế-ước mà Luật-pháp bắt buộc hoặc do các đương-sự tự-ý thiết-lập dưới hình-thức đó. Chưởng khế xác-định niên-hiệu cùng quản-thủ các văn-thư nói trên, cấp các bản-sao đại-tự và toàn-sao.

Trước dụ 43 ngày 29.11.1954 Chưởng-khế là những công lại, tức là những người có độc-quyền hành-nghề do Chính-phủ kiểm-soát và có bổn-phận phải làm nhiệm-vụ mỗi khi được yêu cầu. Họ được hưởng thù-lao và lệ-phí Luật-định và chịu trách-nhiệm cá-nhân nếu phạm lỗi nghề-nghiệp. Từ khi có dụ 43, Chưởng-khế là công-chức có bằng Cử-nhân. Chánh-phủ chịu trách-nhiệm về những lỗi dân-sự do Chưởng-khế phạm phải trong lúc làm công-vụ hoặc vì có sự gian dối hoặc vì vô-tình cẩu-thả. Một quỹ riêng gọi là "Quỹ đảm-bảo" được thiết-lập trong mục-đích đó. Chưởng-khế vì ăn lương nên thâu nhận cho Quốc-gia những lệ-phí và thù-lao mà khi trước luật-pháp dành cho Chưởng-khế công lại. Ngoài ra, để tránh sự cẩu-thả, trục lợi có thể có nhân dịp hành nghề, qui-chế đã đặt cho các Chưởng-khế bổn-phận ký quỹ để bảo-đảm lỗi-lầm, cùng nhiều điểm cấm-chỉ như không được lập văn-thư cho người thân thuộc.

3)- Thừa-phát-lại

Thừa-phát-lại là nhân-viên có tuyên-thệ và có đóng tiền ký-quỹ. Thừa-phát-lại làm công việc nội-bộ tại Tòa-án như báo tin Tòa đang-đường hay bế-mạc, thi-hành lệnh của Chánh-thẩm để giữ trật-tự. Nhưng công-việc chính là tống-đạt các giấy tờ tư-pháp như trát đòi đến hầu Tòa, giấy đòi nợ, thiết-lập các công-chứng-thư, thi-hành án-văn trục-xuất, phát-mại động-sản hay bất động-sản. Việc lục-tống hay thi-

http://sachviet.edu.vn

hành phải làm từ 5 giờ sáng tới 7 giờ chiều, trừ các ngày nghỉ lễ. Thừa-phát-lại được hưởng lệ-phí luật-định về công việc làm ngoài Pháp-đình và lãnh phụ-cấp khi làm việc tại Tòa của mình.

Tổng-Trưởng Tư-pháp ấn-định số thừa-phát-lại tại mỗi Tòa. Việc bổ-nhiệm các công-lại ấy theo sự đề-cử của một Hội-đồng gồm Chưởng-lý, Chánh-nhất và Phó Chưởng-lý Tòa Thượng-thẩm. Thừa-phát-lại được chọn trong số những người đã giữ chức-vụ Thẩm-phán hay Chánh-lục-sự cùng những người đã làm việc tại các Văn-phòng Thừa-phát lại, đã qua một kỳ thi. Thừa-phát lại chịu sự kiểm-soát kỷ-luật của Chưởng-lý Tòa Thượng-Thẩm.

4)- Hổ-giá viên

Các Hổ-giá viên là những công-lại đặt dưới chế-độ của Nghị-Định Bộ Tư-Pháp ngày 26.5.1954. Việc bổ-dụng và kiểm-soát hành-nghề tương-tự như đối với các Thừa-phát-lại.

Hổ-giá viên chuyên làm công-việc định-giá và bán đấu giá các động-sản và đồ-đạc trong quản-hạt Tòa mà họ thống-thuộc. Các đồ-vật giao bán có thể do sở-hữu chủ tự-ý nhờ; có thể do sự phát mại sau khi có lệnh Tòa như về các vụ phân tranh gia-tài, sai-áp chấp-hành và khánh-tận tài-sản.

http://sachviet.edu.vn

PHẦN THỨ BA

NHẬN-XÉT VỀ TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP VIỆT-NAM

Trước khi nhận-xét về cơ-cấu tổ-chức; và về yếu-tố nhân-sự trong tổ-chức Tư-pháp Việt-Nam, tưởng cũng nên đề-cập đến vị-trí đặc-biệt của cơ-quan Tư-pháp trong tổ-chức công-quyền.

I.- VỊ-TRÍ ĐẶC-BIỆT CỦA CƠ-QUAN TƯ-PHÁP

Trong sự tìm-hiểu về các cơ-quan công-quyền, người ta ít khi nói đến cơ-quan Tư-pháp, vì cơ-quan này không tham dự vào hoạt-động chính-trị hàng ngày. Nhưng thật ra, chế-độ Tư-pháp có một sự quan-trọng rất lớn. Tất-cả mọi người đều đồng-ý rằng sự độc-lập của Thẩm-phán là một điều-kiện tất-yếu để bảo-đảm những quyền tự-do căn-bản của công-dân. Bởi đó, Hiến-pháp nước nào cũng nêu ra nguyên-tắc kính-nể sự độc lập của Thẩm-phán. Trong thực-tế, sự độc-lập của Thẩm-phán tùy thuộc chế-độ Tư-pháp.

Xét vị-trí của cơ-quan Tư-pháp đối với các cơ-quan công-quyền khác, ta thấy nó thay đổi tùy theo chế-độ. Trong chế-độ phân-quyền, cơ-quan Tư-pháp được đặt ngang hàng với hai cơ-quan Lập-pháp và Hành-pháp. Trong các chế-độ khác, thường thì cơ-quan Tư-pháp bị đặt dưới sự điều-khiển của cơ-quan Hành-pháp. Riêng trong chế-độ Nghị-Hội kiểu Thụy-Sĩ, cơ-quan Tư-pháp được xem ngang với cơ-quan Hành-pháp, nhưng tùy thuộc cơ-quan Lập-pháp.

http://sachviet.edu.vn

Trong tất-cả các chế-độ, chỉ có chế-độ phân-quyền là bảo-đảm được sự độc-lập của Thẩm-phán. Ở Hoa-Kỳ, các Thẩm-phán trong Tối-Cao Pháp-Viện do Tổng-Thống bổ-nhiệm với sự chấp-thuận của Thượng-Nghị-Viện, sau khi được bổ-nhiệm, họ được giữ chức-vụ đến mãn đời, trừ trường-hợp tự-ý xin thôi hay phạm-tội bị bắt quả-tang. Thẩm-phán của Tối-Cao Pháp-Viện không còn cần thang-thưởng, không sợ thuyên-chuyển, không sợ bị bãi-chức nên có thể giữ sự độc-lập đối với nhà cầm-quyền Hành-pháp. Vì Tối-Cao Pháp-Viện nắm cả quyền tư-pháp nên nhà cầm-quyền Hành-pháp không thể thiết-lập những Tòa-án Đặc-biệt xử-án theo ý mình. Ngoài ra, quyền phán-quyết về tính-cách hợp-hiến hay không của các đạo-luật làm cho Tối-Cao Pháp-Viện có thể loại bỏ những đạo-luật trái với Hiến-pháp vi-phạm những quyền căn-bản của nhân-dân.

Các chế-độ khác thường cũng ban-hành những qui-chế bảo-đảm sự độc-lập của Thẩm-phán. Nhưng trong thật-tế, sự độc-lập nầy khó đạt được vì cơ-quan Tư-pháp bị đặt trong địa vị tùy thuộc so với các cơ-quan khác.

Quan-sát đời sống chính-trị các nước theo chế-độ tập quyền hay hợp-quyền, ta có thể nhận thấy rằng nhà cầm-quyền Hành-pháp có thể chi-phối cơ-quan Tư-pháp bằng hai cách. Trước hết, họ có thể dùng sự thăng-thưởng hay thuyên-chuyển để dụ-dỗ hay hăm-dọa Thẩm-phán, bắt Thẩm-phán xử theo ý họ. Ngoài ra, họ còn có thể thiết-lập những Tòa-án Đặc-biệt khi có những vụ-án chính-trị và bổ-nhiệm người Thẩm-phán thân-tín của họ vào các Tòa-án ấy để xử-án theo chiều-hướng họ muốn.

Ở nước Anh, sự độc-lập của Thẩm-phán được bảo-đảm nhờ hai chế-độ. Trước hết là cách tuyển-dụng Thẩm-phán. Người Anh không theo lối tuyển-mộ những thanh-niên có cấp-bằng về Luật-khoa làm Thẩm-phán rồi bắt những Thẩm-phán ấy trèo qua nhiều cấp-bực trước khi lên đến cấp tối-cao. Họ tuyển-mộ Thẩm-phán trong số những Luật-gia đã nổi-tiếng, có sự sản và khi nhập ngạch Thẩm-phán, những người nầy được ở

http://sachviet.edu.vn

một cấp bực cao nên họ không tha-thiết với sự thăng-thưởng, cũng không sợ thuyên-chuyển. Nhờ đó, nhà cầm-quyền Hành-pháp không chi-phối họ được. Ngoài ra, ở Anh, cơ-quan Tư-pháp tối-cao là Quí-tộc Nghị-Viện. Những thẩm-phán nắm quyền Tư-pháp trong Quí-tộc Nghị-Viện sau khi được bổ-nhiệm rồi cũng giữ chức-vụ đến mãn đời như Thẩm-phán của Tối-Cao Pháp-Viện Hoa-Kỳ. Nhờ đó, họ hoàn-toàn độc-lập đối với nhà cầm-quyền Hành-pháp. Quyền Tư-pháp tối-cao của Quí-tộc Nghị-Viện giúp cho Viện này kiểm-soát mọi vụ xử-án và việc thiết-lập Tòa-án Đặc-biệt không được chấp-nhận ở Anh.

Lối tuyển-mộ Thẩm-phán trên đây và quyền giữ chức-vụ đến mãn đời của Thẩm-phán trong Quí-tộc Nghị-Viện giúp cho cơ-quan Tư-pháp Anh thật sự độc-lập. Tuy nhiên, cơ-quan Tư-pháp Anh không được quyền phán-quyết về tính-cách hợp-hiến hay không của các đạo-luật nên không có thế-lực bằng Tối-Cao Pháp-Viện Hoa-Kỳ.

Nói chung lại thì chế-độ phân-quyền lối Hoa-Kỳ có nhiều bảo-đảm hơn hết trong việc giữ cho cơ-quan Tư-pháp độc lập, do đó mà bảo-vệ các quyền căn-bản của công-dân. Sở-dĩ các chế-độ mà người ta cũng gọi là Tổng-Thống chế ở Nam-Mỹ và ở nhiều nước Á-Châu như Đại-Hàn đời Lý-Thừa-Vãn và Việt-Nam thời Ngô-Đình-Diệm đưa đến chế-độ độc-tài được là vì trong các chế-độ ấy, người ta đã đặt cơ-quan Tư-pháp dưới sự điều-khiển của cơ-quan Hành-pháp.

II.- NHẬN-XÉT VỀ CƠ-CẤU TỔ-CHỨC CƠ-QUAN TƯ-PHÁP VIỆT-NAM

Trong chế-độ Tư-pháp mới, Tối-Cao Pháp-Viện không những là một điểm son mà còn là bước đầu của một sự cải-cách trong Tổ-chức Tư-pháp. Tối-Cao Pháp-Viện vừa cụ-thể hóa quyền Tư-pháp độc-lập vừa là cơ-quan bảo-hiến với một vai-

http://sachviet.edu.vn

trò chính-trị quan-trọng trong nền dân-chủ phôi-thai của nước nhà. Trong tổ-chức Tư-pháp, nó đánh dấu một khúc quanh, biểu-lộ một khuynh-hướng mới muốn hợp-nhất hai hệ-thống Tòa-án Hành-Chánh và Tòa-án Tư-pháp hiện-hữu.

Trước khi có Tối-Cao Pháp-Viện 1968, tổ-chức Tư-pháp Việt-Nam gồm hai hệ-thống Tòa-án song hành với hai ngạch Thẩm-phán Hành-Chánh và Thẩm-phán Tư-pháp khác nhau với tính cách chuyên-môn của mỗi ngạch theo kiểu Pháp-cuốc.

Sau khi có sự cải-cách, Tối-Cao Pháp-Viện đã nối liền hai hệ-thống Tòa-án thượng-từng với bản-chất một Pháp-đình hỗn-hợp vừa Tư-pháp vừa Hành-Chánh. Trong tổ-chức nội bộ của Tối-Cao Pháp-Viện có một phòng xử các vụ-án Hành-Chánh nhưng không thấy có Thẩm-phán thuộc ngạch Thẩm-phán Hành-Chánh và cũng không thấy có khuynh-hướng chuyên-môn-hóa. Nguyên-tắc phân-chia lại các chức-vụ trong các Ban và các phòng tại Tối-Cao Pháp-Viện sau nhiệm-kỳ một năm lợi cho sự luân-phiên hơn là cho sự chuyên-môn-hóa Thẩm-phán.

Sự chuyên-môn hóa Thẩm-phán hợp với quan-niệm phân-biệt hai hệ-thống Tòa-án và hợp với sự phân-định thẩm-quyền của hai loại Tòa-án ấy, căn-cứ vào phạm-vi áp-dụng của hai ngành luật khác nhau là luật Hành-Chánh và thường-luật. Sự tồn-tại của Pháp-đình Hành-Chánh là một nhu-cầu chừng nào sự áp-dụng hai ngành luật còn được duy-trì. Nếu các Pháp-đình Hành-Chánh còn, sự chuyên-môn hóa Thẩm-phán tại nước nhà còn lý-do.

Sự chuyên-môn hóa Thẩm-phán không đặt ra tại Hoa-Kỳ và Anh-quốc vì tại hai quốc-gia nầy không có sự phân-biệt giữa luật Hành-Chánh và thường-luật như tại Pháp. Sự tuyển-chọn Thẩm-phán và Tối-Cao Pháp-Viện Hoa-Kỳ không đặt ra vấn-đề Thẩm-phán chuyên-môn.

Tại Việt-Nam, theo Luật 7/68 ngày 3.9.1968, Tối-Cao Pháp-Viện vẫn có nhiệm-vụ phân-định thẩm-quyền giữa các cơ-

http://sachviet.edu.vn

quan tài-phán (điều 2). Vậy đạo-luật ấy mặc nhiên duy-trì sự phân-chia thẩm-quyền giữa Tòa-án Hành-Chánh và Tòa-án Tư-pháp trên tiêu-chuẩn cũ. Qua những sự-kiện nêu trên, ta nhận thấy rõ một sự thiếu minh-bạch, một sự giằng co giữa hai khuynh-hướng mới và cũ : khuynh-hướng mới muốn duy-nhất hóa hệ-thống Pháp-đình và phổ-thông hóa Thẩm-phán; khuynh-hướng cũ thiên về việc chuyên-môn hóa Thẩm-phán và duy-trì sự phân-biệt hai ngạch Thẩm-phán cùng với hai loại Tòa-án Hành-Chánh và Tòa-án Tư-pháp khác nhau.

III.- NHẬN-XÉT VỀ YẾU-TỐ NHÂN-SỰ TRONG TỔ-CHỨC TƯ-PHÁP VIỆT-NAM

1)- Về qui-chế Thẩm-phán

Hiến-pháp 1.4.1967 đã nêu ra những biện-pháp để bảo-đảm sự độc-lập của các Thẩm-phán. Việc phân-nhiệm giữa Thẩm phán công-tố và Thẩm-phán xử-án là một giải-pháp hay. Thẩm-phán công-tố là những người đặt dưới sự điều-khiển của Bộ Tư-pháp và có nhiệm-vụ đại-diện cho xã-hội để buộc tội những người phạm-pháp. Thẩm-phán xử-án là những người phán-quyết về sự trừng-phạt phạm-nhân. Nếu không có sự phân-nhiệm rõ-rệt giữa hai hạng Thẩm-phán trên đây, nhà cầm-quyền Hành-pháp có-thể can-thiệp vào sự hoạt-động của ngành Tư-pháp một cách dễ-dàng. Họ chỉ cần đưa những vị Thẩm-phán cương-trực không chịu nhắm mắt tuân-lịnh họ vào công-tố viện và đưa những vị Thẩm-phán chịu tuân-lịnh họ vào các chức-vụ xử-án, là có thể thao-túng được ngành Tư-pháp.

Theo Hiến-pháp năm 1967 thì hai hạng Thẩm-phán xử án và công-tố sẽ phân-nhiệm rõ-rệt và có qui-chế khác nhau. Vậy, người ta không còn có thể đổi một Thẩm-phán công-tố thành một Thẩm-phán xử-án, cũng không đổi một Thẩm-phán xử-án thành một Thẩm-phán công-tố. Trong trường-hợp đó, nhà cầm-quyền

http://sachviet.edu.vn

Hành-pháp sẽ không còn có thể lái các Tòa-án theo ý mình được. Ngoài ra, sự có mặt của Hội-Đồng Thẩm-Phán gồm các Thẩm-phán xử-án do các Thẩm-phán xử-án bầu lên và có nhiệm-vụ đề-nghị, bổ-nhiệm, thăng-thưởng, thuyên-chuyển và chế-tài về kỷ-luật các Thẩm-phán xử-án còn tăng-cường thêm sự độc-lập của Thẩm-phán xử-án.

2)- Về qui-chế Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện

Một số người đã chỉ-trích Hiến-pháp năm 1967 về chỗ để cho Luật-sư có thể tham-dự Tối-Cao Pháp-Viện và Luật-sư đoàn có quyền tham-dự việc bầu-cử những ứng-cử viên vào Tối-Cao Pháp-Viện cho Quốc-Hội lựa-chọn. Sự chỉ-trích này không có lý-do chánh-đáng. Sứ mạng của Luật-sư là bảo-vệ những người bị-can chống sự lạm-quyền hay vi-phạm luật-pháp trong việc xử-án. Tuy không phải là công-chức, họ vẫn là nhân-viên của ngành Tư-pháp. Sự có mặt của họ trong Tối-Cao Pháp Viện rất cần, vì họ thường có quan-điểm khác với các vị Thẩm phán chuyên-nghiệp, nên khi có họ Tối-Cao Pháp-Viện sẽ cứu-xét các vụ-án dưới nhiều khía-cạnh hơn trước khi quyết-định.

Nếu có điều đáng chỉ-trích trong Hiến-pháp 1967 về Tối-Cao Pháp-Viện thì đó là nhiệm-kỳ quá ngắn của các Thẩm-phán được bổ-nhiệm vào đó. Muốn bảo-đảm sự độc-lập của Thẩm phán phải làm sao cho họ hoàn toàn thoát khỏi sự chi-phối của việc thăng-thưởng, thuyên-chuyển. Các thẩm-phán Tối-Cao của Anh trong Quí-tộc Nghị-Viện và các Thẩm-phán trong Tối-Cao Pháp-Viện Hoa-Kỳ khi đã nhậm-chức rồi thì giữ chức-vụ đó đến mãn đời. Nhờ đó, họ hoàn-toàn độc-lập đối với nhà cầm-quyền Hành-pháp và bảo-vệ được sự tự-do của người công-dân.

Theo Hiến-pháp năm 1967 thì các Thẩm-phán trong Tối-Cao Pháp-Viện chỉ giữ nhiệm-vụ trong 6 năm. Sau khi mãn nhiệm-kỳ, Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện sẽ phải trở về địa-vị cũ. Đối với Luật-sư thì vấn-đề không quan-trọng. Đối với Thẩm-phán, tình-thế khó-khăn hơn. Người Thẩm-phán được đưa

http://sachviet.edu.vn

vào Tối-Cao Pháp-Viện chỉ cần có mười năm thâm-niên trong ngành. Vậy, họ có-thể ở vào một ngạch-trật tương-đối còn thấp trong bộ máy Tư-pháp. Nếu sau khi mãn nhiệm-kỳ và trở về địa-vị cũ mà họ bị đặt dưới quyền những người đã bị họ điều-khiển khi họ còn trong Tối-Cao Pháp-Viện thì bộ máy Tư-pháp không khỏi bị xáo-trộn. Vì lẽ đó, khuynh-hướng tự-nhiên của Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện là vận-động để được tái-cử khi mãn nhiệm-kỳ. Để đạt mục-đích, họ sẽ phải tiếp-xúc với các chính-đảng mạnh trong Quốc-Hội và sẽ cố làm hài-lòng các vị lãnh-tụ các chính-đảng ấy. Như vậy, e-ràng công lý sẽ khó được duy-trì. Giải-pháp của Hiến-pháp 1967 nếu loại được cái hại Hành-pháp chi-phối nền Tư-pháp, nhưng có thể làm cho các chính-đảng mạnh trong cơ-quan Lập-pháp thao-túng ngành Tư-pháp. Muốn tránh được nạn này phần nào, ta phải có một qui-chế đặc-biệt cho Thẩm-phán Tối-Cao Pháp-Viện. Những người Thẩm-phán được bổ-nhiệm vào đó rồi thì khi mãn-nhiệm sẽ được ở vào ngạch trật cao nhất trong bộ máy Tư-pháp thường. Có như vậy, họ mới đỡ sợ mất mạt, bớt tha-thiết trong việc ở lại. Tối-Cao Pháp-Viện sẽ không đến nỗi chấp-nhận mọi điều-kiện của các chính-đảng mạnh trong Quốc-Hội để được Quốc-Hội (để được Quốc-Hội) bầu lại khi mãn nhiệm-kỳ.

http://sachviet.edu.vn

THƯ TỊCH

I.- SÁCH

1.- Luật Hiến-Pháp — Giáo-sư Nguyễn-văn-Bông

2.- Luật Hiến-Pháp — Giáo-sư Nguyễn-Ngọc-Huy

3.- Tổ-chức Tư-Pháp — Giáo-sư Nguyễn-Khắc-Nhân

4.- Luật Hành-Chánh — Giáo-sư Nguyễn-Khắc-Nhân

5.- Tổ-Chức Tư-Pháp — Bộ Tư-Pháp

6.- Dân-Luật — Giáo-sư Nguyễn-Quang-Quýnh

7.- Luật Lao-Động — Giáo-sư Nguyễn-Quang-Quýnh

8.- Hình-Luật và Tội-Phạm Học — Giáo-sư Nguyễn-Quang-Quýnh

9.- Hiến-Pháp Chú-Thích — Luật-sư Trương-Tiến-Đạt

II.- BÁO-CHÍ

1.- Cấp-Tiến

2.- Chính-Luận

3.- Quê-Hương

4.- Nghiên-cứu Hành-Chánh

5.- Pháp-lý Tập-San

6.- Cấp-Tiến (nguyệt-san)

7.- Tân-Chế-Độ Tư-Pháp (Đặc-san của Trung-Tâm Luật-Pháp Việt-Nam tháng 1/1970).

http://sachviet.edu.vn

GSL S 2013 168

PHIẾU DÂY CHUYỀN

I. Thông tin về tài liệu

Ký hiệu: LVHC 731 Tên tài liệu: Hệ thống tư pháp

- Loại tài liệu: CA Kích thước, số trang: 55 tr

Người giao: BC Người, ngày nhận: Cú 10.05.13

Hợp đồng Kế hoạch Khác (tư nhân):

- Yêu cầu scan

Bình thường Cần file Raw Khác

1 Phục chế → 2 Số hóa → 3 Edit → 4 Giảm size → 5 Pdf → 6 Lưu data

II. Phục chế trước số hóa:

- Kỹ thuật: Tháo rời tùng trang

- Người thực hiện: ..... Thời gian: .....

III. Kỹ thuật số hóa áp dụng

Camera. Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....

Bookeyes. Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....

Proserv. Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....

Khác..... Người thực hiện: [illegible] Thời gian: 13.5.13 Kỹ thuật: .....

IV. Xử lý sau số hóa: (tên/ thời gian)

Edit Giảm size PDF

IV. Lưu dữ liệu/ Biên mục

Không phục vụ Phục vụ hạn chế Phục vụ rộng rãi

Lưu dữ liệu (tên/ ngày lưu).....